



THÔNG LUẬN

NGUYỆT SAN THÔNG TIN NGHỊ LUẬN

Publiée par Association Viet Nam Fraternité, 24 Square des Cottages, 91200 Athis-Mons, France
Inscrite à la Commission Paritaire des Publications et Agences de Presse sous le No 70359
Directeur de publication: Bùi Quang Hiếu

Văn Đề Trong Tháng

Chính phủ liên hiệp tại Ba Lan

Biển cõi ông Tadeusz Mazowiecki, một nhân vật của Solidarnosc, được bầu làm thủ tướng Ba Lan đánh dấu một giai đoạn mới không những trong lịch sử Ba Lan mà cả trong lịch sử thế giới. Lần đầu tiên một lực lượng không cộng sản nắm chính quyền trong một nước cộng sản. Lần đầu tiên một đảng đang nắm tất cả mọi quyền hành, và đang có đa số tuyệt đối trong quốc hội, phải miễn cưỡng nhường quyền cho một đảng đối lập dưới áp lực của nhân dân trong nước và thế giới tiến bộ, chỉ vì đa số của họ không phản ánh nguyện vọng của dân chúng mà chỉ là một đa số tiếm đoạt. Tình trạng này

mới đến nỗi khó tìm được những từ ngữ chính xác để mô tả nó, nhưng người ta có thể rút ra hai nhận định: một là cái huyền thoại hễ một nước đã là cộng sản thì sẽ mãi mãi là cộng sản không còn đúng nữa, hai là một chính quyền cộng sản có thể thay thế được bằng một cuộc đấu tranh không dùng bạo lực.

Nhưng thế nào là một nước cộng sản? Câu hỏi thật là cũ nhưng cũng thật là thời sự trong giai đoạn quá độ này, nhất là đối với người Việt Nam chúng ta mà vấn đề trọng tâm là thay thế chế độ cộng sản hiện nay. Trả lời ôn hòa câu hỏi đó là chúng ta đã đạt được một bước tiến quan trọng và đã tránh được rất nhiều tranh cãi không cần thiết nhưng lại có thể làm tê liệt tất cả. Xét về nội dung thì một nước cộng sản là một nước trong đó một đảng, không nhất thiết phải mang danh xưng cộng sản, được độc quyền lãnh đạo nhà nước, trong đó quyền sở hữu và quyền tự do kinh doanh không được nhìn nhận, và trong đó các quyền tự do chính trị cơ bản như báo chí, phát biểu, hội họp và đối lập bị phủ nhận. Mất một trong những yếu tố trên, nhất là yếu tố độc đảng, thì không còn là nước cộng sản nữa dù là đảng cầm quyền có mang tên là đảng cộng sản, quốc hiệu có là cộng hòa nhân dân hay cộng hòa xã hội chủ nghĩa đi nữa. Sự phân tích này cho thấy có hai phương thức để chống cộng: hoặc chống để đánh đổ cùng một lúc toàn bộ chế độ như người ta vẫn cố làm từ trước tới nay và vẫn thất bại, hoặc làm như những người Đông Âu vừa làm và đã thành công nghĩa là tiến từng bước, đánh vào từng yếu tố cấu tạo của chế độ. *Chế độ cộng sản Ba Lan thực ra đã cáo chung, cùng một lúc với chế độ cộng sản Hung, vào tháng ba năm nay khi đảng Cộng Nhân Thống Nhất Ba Lan từ bỏ độc quyền chính trị.* Tất cả những gì đã xảy ra từ sáu tháng qua cũng như sắp xảy

Trong số này

1. Văn đề trong tháng:

Chính phủ liên hiệp tại Ba Lan

3. Quan điểm:

Đề khởi lẩn lộn

4. Độc giả viết:

Perestroika: một tiếng nói khác

Nguyễn Anh Tuấn

6. Đổi thoại:

Văn chuyện Hòa Giải Hợp Dân Tộc

Nguyễn Diều

8. Mạn đàm

Chiên cá và làm chính trị

Trần Thanh Hiệp

10. Ai thắng ai?

Nguyễn Văn Huy

10. Thời sự tin tức

Tản Viên Cư Sĩ

15. Thư độc giả

16. Sổ tay: **Quê hương của Lỗ Tấn**

Thụy Khuê

Vấn đề trong tháng

ra chỉ là những sự thực hiện của một tiến trình đã được chấp nhận trên nguyên tắc, tiến trình chuyển tiếp từ chế độ cộng sản sang chế độ dân chủ đa nguyên.

Đối lập Ba Lan đã thành công vì đã chọn con đường đúng. Họ đã không chống cộng toàn diện mà đã thiết lập một lịch trình đòi hỏi rõ rệt cho từng giai đoạn. Họ đã không đặt lằn ranh giữa những người cộng sản và những người quốc gia mà đã đặt nó giữa những người muốn đổi mới và những người không muốn đổi mới. Họ đã biết tận dụng những nhượng bộ giai đoạn của đảng cộng sản Ba Lan để làm bàn đạp cho những đòi hỏi mới.

Người Ba Lan đã không sợ cộng sản đến nỗi coi tất cả những ai có thể đảng là những thành phần không thể tin tưởng được. Bronislav Geremek, lãnh tụ rường cột của Solidarnosc là một cựu đảng viên cộng sản. Một thành tựu vĩ đại bao giờ cũng đòi hỏi những tình cảm lớn. Đối lập Ba Lan đã thắng bởi vì cuộc đấu tranh của họ không phải là một cuộc đấu tranh chống cộng mà cuộc đấu tranh vì dân chủ tự do. Thắng lợi của đối lập Ba Lan không phải là thắng lợi của những người chống cộng mà là thắng lợi của tất cả mọi người muốn đổi mới đất nước Ba Lan.

Người Ba Lan cũng đã đủ tự tin để không coi mỗi nhượng bộ của đảng cộng sản chỉ là một cái bẫy, một bước lùi chuẩn bị cho hai bước tiến. Họ đã chấp nhận thách đố. Họ đã đòi được hợp thức hóa và khi được hợp thức hóa họ đã đòi bầu cử tự do, đã chấp nhận rủi ro rất lớn là nhường trước đa số cho đảng cộng sản. Sau khi thắng lớn trong cuộc tuyển cử tháng sáu vừa qua họ đã đòi được tham gia và lãnh đạo một chính phủ liên hiệp.

Dĩ nhiên đảng cộng sản Ba Lan không ngây thơ mà cũng không mềm yếu. Nhượng bộ năm 1980, nó đã nắm lấy cơ hội năm sau để trở mặt, giải tán Solidarnosc và bắt giam tất cả mọi cán bộ lãnh đạo đối lập. Nhưng rồi lực bất tùy tâm nó đã phải lùi và tiếp tục lùi. Người ta hay nói rằng khinh địch thì dễ thua, nhưng nhiều người lại quên bằng đi rằng sợ địch thì nhất định là thua, bởi vì sợ địch là mang sẵn cái thất bại ở ngay trong lòng.

Ngoài chiến lược đúng, người Ba Lan - hay nói đúng ra những người cầm đầu đối lập Ba Lan - cũng đã có sự khôn ngoan và tinh thần trách nhiệm rất cao nên đã rút được những bài học của quá khứ. Trí thức và công nhân đã bắt tay nhau trong một cố gắng chung. Công nhân sau những biến cố 1956 và 1970 đã không còn bị mê hoặc bởi tính lâng mạn của hành động thuần túy, trong

khi trí thức sau nhiều thập niên bất lực cũng đã ý thức được những giới hạn của một cuộc tranh đấu thuần túy tư tưởng. Sự kiện các nhà tư tưởng lớn như Kuron, Michnik, Geremek lãnh đạo một phong trào công nhân là điều thật mới mẻ và đáng để ta ngưỡng mộ sự trưởng thành của công nhân Ba Lan. Nhất là khi chung quanh ta vẫn còn đầy những người, không biết do sự suy tư nào hay chỉ vì không suy tư gì cả, tin tưởng một cách chắc chắn dẽ sợ rằng chỉ cần hành động thôi, không cần mất thì giờ lý thuyết quanh co gì hết. Bài học Ba Lan ít ra chứng tỏ rằng đầu tư vào suy nghĩ về đường lối là điều không thể tiết kiệm được nếu ta thực sự muốn thành công.

Từ sáu tháng qua khi đảng cộng sản Ba Lan chính thức tuyên bố chấp nhận thể chế dân chủ đa nguyên, đối lập Ba Lan đã trải qua nhiều tranh cãi gay go trong nội bộ. Chấp nhận cho đảng cộng sản Ba Lan đương nhiên được đa số trong hạ viện đã là một nhượng bộ khó khăn và nhiều tiếng nói từ hạ tầng cơ sở đã vọng lên cáo buộc ban lãnh đạo là nhu nhược. Chấp nhận để tướng Jaruzelski làm tổng thống cũng không phải là quyết định dễ dàng. Tham gia hay không tham gia chính phủ và tham gia như thế nào lại là cả một vấn đề phức tạp. Sự bền chắc của tổ chức Solidarnosc đã không ngừng bị đặt trước những thử thách thật cam go. Lãnh đạo đối lập Ba Lan đã rất sáng suốt nhưng công nhân Ba Lan cũng đã tỏ ra rất trưởng thành. Đối lập Ba Lan đã xứng đáng với thắng lợi nên họ đã thắng lợi.

Nhưng người thắng lợi thực sự không phải là Solidarnosc mà là đất nước Ba Lan, bởi vì quốc gia này từ nay đã tháo gỡ những trói buộc để đi vào quỹ đạo tiến bộ. Chúng ta không thể nào ca tụng Solidarnosc mà lại không kính phục sự sáng suốt và lòng can đảm của những người lãnh đạo đảng cộng sản Ba Lan. Chính họ đã thắng trận chiến khó khăn nhất, họ đã thắng được chính mình và đã đặt quyền lợi đất nước lên trên hết. Dân tộc Ba Lan chắc chắn đã ghi nhận nghĩa cử này và tương lai của đảng Cộng Nhân Thống Nhất Ba Lan sẽ còn những ngày tươi sáng.

Dĩ nhiên không phải ngẫu nhiên mà có một lực lượng đối lập khôn ngoan như Solidarnosc và cũng không phải tình cờ mà đảng cộng sản Ba Lan bỗng nhiên trở thành sáng suốt. Chính sự trưởng thành cả nhân dân Ba Lan mới là lý do nền tảng của những gì đang xảy ra. Mọi dân tộc, không nhiều thì ít, thực ra đều xứng đáng với chính quyền mà mình đang có.

Thông Luận

Để khỏi lẩn lộn

Nếu có những người chống lại lập trường hòa giải, hòa hợp dân tộc thì chắc chắn đó không phải là nhóm chủ trương Thông Luận. Điều này mọi người đều đã biết. Nhưng cũng chính vì lý do đó mà chúng tôi thấy cần lên tiếng sau khi một sự kiện vừa xảy ra có thể đưa tới những lẩn lộn và ngộ nhận đáng tiếc. Sự kiện đó là việc Phong Trào Dân Tộc Xây Dựng Dân Chủ Và Phú Cường Cho Việt Nam của các ông Nguyễn Ngọc Danh, Nguyễn Huy Lợi, Vương Văn Đông... kêu gọi thỏa hiệp với chính quyền cộng sản nhân danh đường lối "hòa hợp hòa giải".

Cụm từ "hòa hợp hòa giải" được phe cộng sản sử dụng trước năm 1973 và được ghi vào hiệp định Paris, tự nó đã là một sự luộm thuộm và nói lên sự thiếu nghiêm túc của những người đề xướng ra nó. Hòa giải là xóa bỏ hận thù sau một cuộc xung đột. Hòa hợp là bắt tay với nhau trong một cố gắng chung. Muốn hợp tác với nhau trước hết phải khai thông những thù hận. Do đó hòa giải phải đi trước hòa hợp. Vì vậy lập trường của Thông Luận đề ra là Hòa Giải và Hòa Hợp Dân Tộc. Tuy chỉ là một vấn đề danh từ nhưng là một vấn đề danh từ có tầm quan trọng.

Vào thời điểm này phải coi hòa giải là điều phải làm ngay và hòa hợp là mục tiêu sẽ phải đạt tới sau khi những hận thù đã được xóa bỏ.

Hòa giải trước hết là giữa những con người với nhau. Không thể ngụy biện rằng không cần hòa giải bởi vì "người Việt nam không có gì để thù hận nhau". Khi một dân tộc đã bắn giết nhau trong hơn 30 năm, dù là bị lường gạt hay là bị bắt buộc, dù vì đam mê hay vì vô tình đi nữa thì cũng có vô số đồ vỡ cần phải hàn gắn. Nghĩa là cần có hòa giải.

Nhưng hòa giải đòi hỏi mọi người phải khiêm tốn để nhìn thấy cái lỗi của mình và cái lý của người đã và đang chống đối mình để chấm dứt những mầm móng của mâu thuẫn. Hòa giải cũng đòi hỏi mỗi người có những hành động tương xứng để hàn gắn những đồ vỡ mà mình đã gây ra. Điều kiện tiên quyết để có hòa giải là chấp nhận người khác, do đó phải lên án và loại trừ mọi độc quyền chính trị và chấp nhận nguyên tắc dân chủ đa nguyên. Dù có thiện chí tới đâu cũng không thể hòa giải được với một chính quyền đã gây ra quá nhiều tội ác, đã không biết nhận trách nhiệm và sửa chữa sai lầm, mà còn tiếp tục tự cho mình quyền dùng các nhà tù và các đội hành quyết để đối xử với những người không cùng chính kiến. Đảng Cộng Sản Việt Nam qua bài diễn văn ngày 29-3-1989 của Nguyễn Văn Linh và bài báo ngày 29-5-1989 của Trần Trọng Tân đã khẳng định họ không làm bất cứ một nhượng nào.

Trong hoàn cảnh đó, chỉ có thể có hòa giải giữa những con người đã vì hoàn cảnh mà xung đột nhau trong quá khứ và ngày nay đang cùng là nạn nhân của một chính quyền tội đồ để cùng nhau hình thành một lực lượng dân tộc mới đánh bại và thay thế chính quyền cộng sản.

Chúng tôi chưa từng có một ảo tưởng nào về "thiện chí" của những người lãnh đạo đảng cộng sản cả. Cho nên ngay từ lúc đầu, trước khi có những lời phát biểu của các ông Linh, Tân, chúng tôi đã khẳng định là hòa giải và hòa hợp dân tộc nhằm mục đích hình thành một lực lượng đối lập.

Chọn lựa, nếu có gọi là một chọn lựa của các ông Danh, Lợi hoàn toàn khác. Họ kêu gọi bắt tay với chính quyền cộng sản mà chúng tôi chống. Họ không đòi hỏi một thế chế dân chủ đa nguyên mà chúng tôi coi là điều kiện không có không được. Họ không tự coi là một nhóm đối lập. Họ kêu gọi gạt bỏ mọi bất đồng chính kiến với đảng cộng sản vào giữa lúc mà những người lãnh đạo đảng cộng sản khẳng định không dung túng một hoạt động chính trị không cộng sản nào cả. Thái độ của họ xét cho cùng không phải là hòa giải, cũng không phải là một sự thỏa hiệp mà chỉ là một sự qui thuận không điều kiện. Họ cũng có nói tới dân chủ nhưng lại chỉ coi đó là một thỉnh nguyện đạt lên với chính quyền cộng sản. Nhưng dân chủ không phải là điều người ta có thể van xin để được bố thí. Chỉ có dân chủ mà ta tranh đấu để có, ta mới giữ được và chỉ có dân chủ đó ta mới có quyền kêu gọi đồng bào hưởng ứng.

Dĩ nhiên không ai có độc quyền yêu nước, độc quyền thiện chí. Rất có thể các ông Danh, Lợi là những người có thiện chí. Nhưng thiện chí không phải là tất cả. Làm sao hiểu được cái gì xảy ra trong đầu óc quý vị này khi họ "ghi nhận thiện chí cởi mở của chính phủ" đúng vào lúc mà đảng cộng sản đang xiết lại và các cấp lãnh đạo cộng sản đang gào thét là họ sẽ không nhượng bộ gì hết trong chính sách độc quyền và cực quyền của họ? Người chẩn bệnh lưỡng lự giữa vô ý thức và danh lợi cá nhân.

Không ai chối cãi rằng đất nước đang chuyển mình đổi mới. Nhưng đó là do cố gắng phấn đấu của cả một dân tộc đang xô đẩy cái cũ giam giữ họ trong đói khổ và lạc hậu. Các cấp lãnh đạo đảng cộng sản đã lùi bước trước áp lực của dân chúng chứ không phải vì ý chí "cởi mở thực sự". Tảng bốc họ chỉ khuyến khích sự ngoan cố của họ, làm chậm lại làn sóng dân chủ hóa và kéo dài những chịu đựng của đồng bào.

Chính trị là một điều vô cùng nghiêm trọng vì liên hệ tới rất nhiều người. Chính trị Việt nam ngày nay lại càng nghiêm trọng hơn vì tình trạng đất nước đang rất bi đát và đồng bào đang rất đau khổ. Do đó đấu tranh chính trị lại càng khó khăn hơn, càng đòi hỏi nhiều can đảm, khả năng và sáng suốt.

Sự lương thiện tối thiểu buộc mỗi người chúng ta phải xét mình và đánh giá mình. Biết đâu chúng ta chẳng khám phá ra rằng chúng ta chưa đủ chuẩn bị và vì thế mà tránh được những bước đi hắp tắp. Đó cũng là một cách đóng góp.

Thông Luận

Perestroika: một tiếng nói khác

Nguyễn Anh Tuấn

LTS. Nguyễn Anh Tuấn là một độc giả Thông Luận ở Anh Quốc. Ông đóng góp ý kiến về bài tham luận của ông Tôn Thất Thiện đăng trên Thông Luận số 18: "Cộng sản cởi mở và đổi mới, chúng ta nên hoan hô hay đả đảo?" Thông Luận là một diễn đàn chính trị chung cho mọi người, chúng tôi đăng bài góp ý này như một tiếng nói khác về một vấn đề thời sự nóng bỏng, có tầm quan trọng quyết định tương lai của các chế độ cộng sản trên thế giới. Chúng tôi cũng sẵn sàng đón nhận những ý kiến khác của quý độc giả về vấn đề cốt yếu này.

Glasnost và Perestroika do hai từ tiếng Nga được phiên âm sang tiếng Anh. Nghĩa tiếng Nga là "công khai" và "xây dựng lại". Đó là những cải cách có xu hướng tiến bộ mà Gorbachev đã mở đầu và có sức lôi cuốn thúc đẩy một số nước cộng sản khác. Tại sao lại có Glasnost và Perestroika và những thứ đó tốt hay là xấu?

Trước khi muôn xác định thái độ của mình trước một vấn đề, chúng ta thường phải tìm hiểu cho kỹ vấn đề đó là gì để có một thái độ, một lập trường đúng đắn. Nếu thấy vấn đề là tốt thì ta hoan nghênh, nếu xấu thì phản đối. (Dùng từ hoan hô và đả đảo không thích hợp trong văn cảnh và trong hoàn cảnh chính trị được nêu).

Không hoan nghênh cũng không phản đối chúng tôi cảm nhận của tác giả đối với vấn đề được nêu chưa thật là thấu triệt, do đó có những mâu thuẫn trong lập luận và phân tích.

Nếu chúng ta nhất trí rằng: những cải cách có xu hướng tiến bộ trong một số nước cộng sản nhằm nới rộng quyền tự do dân chủ trong nhân dân, cải thiện đời sống nhân dân, giảm bớt sự căng thẳng trên phạm vi toàn thế giới, hòa hoãn và chung sống hòa bình là những thành quả đấu tranh lâu dài và gian khổ của nhân dân trong những nước đó, kết hợp với sự đồng tình và ủng hộ của nhân dân toàn thế giới thì chúng ta có nên hoan nghênh hay không? Bởi vì có người lý luận rằng: Chúng ta hoan nghênh những thành quả đấu tranh của nhân dân chống lại chế độ thống trị hà khắc của nhà nước cộng sản chứ không phải ta hoan nghênh kẻ thống trị cộng sản.

Không nên có sự nhầm lẫn cho rằng những cải cách trong một số nước cộng sản là xuất phát từ thiện chí của một số người lãnh đạo thức thời của nhà nước cộng sản. Những người như Gorbachev và Đặng Tiểu Bình chỉ là những nhà chính trị cộng sản khôn khéo hơn những kẻ khác, biết dung hòa ít nhiều những yếu cầu nóng bỏng của nhân dân và thời đại để củng cố địa vị của mình, củng cố sự thống trị đã bắt đầu có những nút rạn nghiêm trọng của khối cộng sản. Chừng nào những con người đó làm được một số việc nhất định thuận theo ý chí của nhân dân thì được nhân dân hoan nghênh ủng hộ (như Đặng Tiểu Bình ở Trung Quốc trước đây và Gorbachev ở Liên Xô hiện nay). Chừng nào họ xoay lưng trở lại đi ngược lại lợi ích của nhân dân thì họ sẽ bị nhân dân phản đối và đấu tranh đòi lật đổ (như Đặng Tiểu Bình ở Trung Quốc hiện nay). Nếu chúng ta xác định lập trường của mình đứng về phía nhân dân thì chúng ta phải có thái độ và lập trường ủng hộ họ.

Vấn đề đang lẩn tránh trong đầu óc tác giả và nhiều người khác là ở chỗ: hiện nay không những nhân dân Liên Xô hoan nghênh một số biện pháp cải cách tự do dân chủ và xây dựng kinh tế của Gorbachev mà nhân dân và chính phủ nhiều nước phương tây trong đó có Mỹ và Tây Đức cũng hoan nghênh những cải cách đó, bởi vì họ cho rằng những biện pháp cải cách đó có lợi cho hòa bình thế giới, có lợi cho đời sống nhân dân.

Có người cho rằng: hoan nghênh những cải cách do Gorbachev đề xướng là đề cao cộng sản, là ca ngợi kẻ thù. Họ cho rằng đối với cộng sản chỉ có đấu tranh quyết liệt để tiêu diệt chúng và không thể có hòa giải hòa hợp. Họ cho như vậy mới là đúng trên lập trường đấu tranh chống cộng sản chính và triệt để. Họ cho những ai chủ trương hòa giải hòa hợp dân tộc là ngay thơ áu trai, là rơi vào bẫy cộng sản, là thủ tiêu đấu tranh. Khi nói đến đấu tranh để giải phóng đất nước, họ chỉ nói đến miền Nam, bỏ quên miền Bắc. Những cách nhìn nông cạn đó cũng thể hiện ít nhiều trong bài tham luận của một học giả nổi tiếng như ông Tôn Thất Thiện làm chúng tôi ngạc nhiên.

Khi đấu tranh để xây dựng một xã hội công bằng tự do hạnh phúc cho dân tộc, cho tương lai tươi sáng của đất nước, những người lãnh đạo chân chính thường dựa vào lòng nhân ái, dựa vào khối đoàn kết toàn dân làm chỗ dựa sức mạnh để chiến thắng kẻ thù. Chúng ta không phải chỉ biết khai thác lòng căm thù của quần chúng mà nhọn ý chí đấu tranh, không phải chỉ biết tiêu diệt và hủy diệt mà điều quan trọng hơn là lấy nhân nghĩa cảm hóa được lòng người, lấy chính nghĩa thắng bạo quyền, đó là cơ sở của hòa giải hòa hợp dân tộc. Chúng ta cần có sức mạnh nhưng đồng thời cần có lý trí sáng suốt để phân biệt được đâu là kẻ thù chính, kẻ thù hung bạo nhất cần chia mũi nhọn sắc bén nhất của ta vào đâu chúng. Cần phải minh định đâu là kẻ thù có thể lôi kéo được để tìm cách phân hóa, đâu là những quần chúng bị kẻ thù lừa bịp lợi dụng mà ta có trách nhiệm đưa họ trở về với hàng ngũ của chúng ta. Đó cũng là những sách lược đấu tranh dựa trên lòng nhân ái của hòa giải hòa hợp dân tộc.

Muốn làm được điều đó trước hết chúng ta phải được tổ chức lại thành một lực lượng thống nhất không tị hiềm Nam Bắc, không định kiến về quá khứ của từng cá nhân, thực hiện tương thân tương ái, thực hiện tự do dân chủ, phát huy cao độ những ý kiến đóng góp của từng người, cùng nhau lo toan gánh vác công việc chung để góp phần nhỏ bé của mình vào công cuộc xây dựng đất nước, thiết tưởng đó là những điều trọng yếu của tinh thần hòa giải hòa hợp dân tộc.

Khi nghĩ đến hòa giải và hòa hợp dân tộc ta phải nghĩ đến thực hiện việc đó trong hàng ngũ của ta trước để từ đó có sức mạnh đấu tranh buộc kẻ thù phải chấp nhận những đòi hỏi chính đáng của chúng ta.

Trong hoàn cảnh lịch sử nhất định, khi nhân dân chưa đủ điều kiện chín muồi để lật đổ ách thống trị cộng sản thì họ phải áp dụng những hình thức đấu tranh khôn khéo và tài tình ngay trong lòng kẻ thống trị và họ đã giành được những thắng lợi nhất định. Đó là những thực tế trong nước Nga, Ba Lan và Hungary.

Với sự nhìn nhận vấn đề như vậy chúng ta có thể lý giải rằng: nếu có ai đó hoan nghênh những cải cách trong một số nước cộng sản là họ hoan nghênh những thắng lợi của nhân dân, nhưng đồng thời cũng là một sáu lược đấu tranh lợi dụng kẻ thù tạo điều kiện thuận lợi cho ta. Khi một số chính khách các nước phương tây hoan nghênh Glasnost và Perestroika cũng đều có những cơ sở đúng đắn của nó, không phải họ hàm hồ tâng bốc kẻ thù mất cảnh giác để đi đến bối rối tranh. Chính những ai nghĩ như vậy mới là ngay thơ và ấu trĩ.

Ông Tôn Thất Thiện lập luận rằng: "Tóm lại, Glasnost và Perestroika của cộng sản Nga và đổi mới của cộng sản Việt Nam đều cá mè một lứa, chẳng có gì mới cả! Đổi với những người hiểu rõ cộng sản thì đó là những điều déjà vu, một bộ phận của chiến dịch disinformatsia."

Nếu chúng ta (trong đó tác giả cũng đã thừa nhận) nhận định rằng: mọi cải cách trong chế độ cộng sản có lợi cho nhân dân là do thành quả đấu tranh của nhân dân mang lại. Đó là kết quả của cuộc đấu tranh lâu dài và gian khổ mà nhân dân đã giành được. Đó chính là những điểm rất mới trong cuộc đấu tranh đầy sáng tạo của người dân trong các bức màn sắt. Đó là những sự thực đã xuất hiện trong một giai đoạn lịch sử nhất định. Bảo nó không có gì mới và là disinformation là không đúng sự thực.

Cho rằng cải cách của cộng sản Nga và cộng sản Việt Nam "đều là cá mè một lứa" cũng là một nhận định theo cảm tính, thiếu cơ sở thực tế. Bởi lẽ, dù cho cộng sản Việt Nam có muốn bắt chước đàn anh Liên Xô tiến hành cải cách đi nữa cũng sẽ phải đi những bước khác và có những biện pháp khác. Vì hoàn cảnh chính trị, kinh tế, xã hội Việt Nam khác xa xã hội Liên Xô. Quan hệ quốc tế và vị trí quốc tế của Việt Nam cũng khác xa Liên Xô. Nhân dân Việt Nam có những yêu cầu đòi hỏi khác với nhân dân Liên Xô. Vì vậy không thể "cá mè một lứa" được.

Ông Tôn Thất Thiện cho rằng: ...Glasnost và Perestroika, cởi mở và đổi mới chỉ là sách lược theo chủ thuyết Lenin. Cộng sản cởi mở và đổi mới không phải vì chúng ta, mà vì chúng nó. Đây là sách lược "lùi một bước để tiến hai bước".

Dây là một lập luận sai lầm.

Chúng ta đều biết rằng: Mọi sự vật trên thế giới đều vận động và biến chuyển không ngừng. Những vận động và biến chuyển của thiên nhiên trong vũ trụ cũng như những biến thiên trong lịch sử loài người là muôn hình vạn trạng mà trí óc của con người dù cho có cực kỳ thông thái cũng không thể nào tiên đoán được. Chính vì vậy, tất cả các học thuyết về khoa học tự nhiên cũng như khoa học xã hội đều phải kinh qua thực nghiệm và phải bổ sung chỉnh lý liên tục mới có thể trở thành những chân lý tương đối.

Học thuyết Marx-Lenin chỉ là một loại triết học dựa trên những nghiên cứu về những quy luật phát triển kinh tế tư bản chủ nghĩa của Marx vào thế kỷ thứ 18, 19 và nó đã có những lỗ hỏng không thích ứng với những điều kiện khách quan của thế kỷ 20, nên Lenin đã phải bổ sung rất nhiều. Nhưng cuộc sống của xã hội loài người có những bước ngoặt bất ngờ trong lịch sử mà bản thân Lenin cũng không thể tiên đoán được.

Vào những năm cuối cùng của thế kỷ 20, học thuyết Marx-Lenin đã lỗi thời và những lý thuyết trước đây họ cho là chân lý nay đã trở thành những điều cần được xét lại vì có những sai lầm trong lý luận và thực hành. Đó là những mâu thuẫn ngày càng tăng, ngày càng trở nên gay gắt giữa đảng cộng sản cầm quyền và nhân dân bị đè nén áp bức, giữa nội bộ ban lãnh đạo đảng và giữa các đảng cộng sản với nhau.

Nhân dân đã hết tin tưởng vào chủ nghĩa Marx-Lenin, hết tin tưởng vào đảng cộng sản và đã đứng lên tranh đấu giành quyền

sống cho chính mình. Sức mạnh đấu tranh của nhân dân đã buộc chính quyền cộng sản phải lui bước, chịu nhục nhượng trước sự đòi hỏi vô cùng chính đáng của nhân dân. Và kết quả là sự xuất hiện của Glasnost và Perestroika.

Vậy Glasnost và Perestroika không phải là một khâu trong học thuyết Marx-Lenin, như ông Tôn Thất Thiện đã nhận định, mà đó là những điểm rất mới được sản sinh trong cuộc đấu tranh có tính sáng tạo của quần chúng nhân dân.

Đó không phải Disinformation mà là Objective truth, là thực tế khách quan. Cộng sản buộc phải lui bước không phải họ cố tình lui một bước để tiến lên hai bước. Lập luận như ông Tôn Thất Thiện là đã vô tình suy tôn tính chân lý tuyệt đối của học thuyết Marx-Lenin và đã bỏ quên vai trò quần chúng nhân dân trong lịch sử.

Một quan điểm khác của tác giả cần được xem xét lại. Ông Tôn Thất Thiện nói: "Có người chủ trương cộng sản đã cởi mở và đổi mới, như vậy ta nên bỏ tranh đấu để hợp tác với chúng... Quan niệm như vậy là ấu trĩ! Làm như vậy là rơi vào bẫy cộng sản. Chúng chỉ có lợi dụng ta mà thôi. Hợp tác với chúng là đưa lung ta cho chúng cưỡi."

Chúng tôi không nghĩ rằng hợp tác với cộng sản là đưa lung cho chúng cưỡi. Hợp tác là một từ có tính ước lệ dùng trong các mối bang giao giữa các quốc gia, các tổ chức chính trị kinh tế và các cá nhân trong xã hội để thực hiện một mục tiêu nhất định. Hợp tác không đồng nghĩa với thỏa hiệp đầu hàng. Hiện nay có nhiều quốc gia có quan hệ hợp tác kinh tế văn hóa và khoa học với các nước cộng sản. Nhưng thử hỏi ai đã cưỡi được lên lưng ai? Lấy quan hệ hợp tác văn hóa giáo dục của cộng sản Trung Quốc với các nước phương tây làm ví dụ: liệu ý thức hệ cộng sản có thâm nỗi vào tri não những nhà trí thức trẻ tuổi của phương tây sang du học ở Trung Quốc hay không; hay ngược lại những con cháu cán bộ cao cấp cộng sản đã mê say thế giới tự do của các nước phương tây và đó chính là mầm móng đã nở ra cuộc đấu tranh vĩ đại đòi quyền tự do dân chủ của sinh viên Trung Quốc ở quảng trường Thiên An Môn Bắc Kinh.

Trong đấu tranh có nhiều hình thức. Hợp tác giữa các phe đối lập, giữa cộng sản và không cộng sản trong một giai đoạn lịch sử nhất định chỉ là một hình thức chuyển hướng đấu tranh để tránh đổ máu và không thể ngay thơ cho đó là một hình thức đấu hàng.

Có người cho rằng: chỉ khi nào ta có chính quyền, có lực lượng quân sự và chính trị hùng mạnh mới có thể bành trướng hợp tác. Còn hiện nay trong tay ta chẳng có gì mà nói chuyện đó là mơ tưởng hão huyền, là ngay thơ ấu trĩ.

Sở dĩ có người lập luận như vậy vì lúc nào họ cũng cảm thấy lực lượng của ta yếu hơn, nhỏ hơn kẻ địch và phải né tránh nó, không dám trực diện đấu tranh với nó. Sợ rằng có quan hệ với nó thì sẽ bị nó lôi cuốn, lợi dụng và tiêu diệt. Ngược lại có người không cho lực lượng của ta hiện nay yếu hơn kẻ địch mặc dù chúng ta chưa có lực lượng vũ trang hùng mạnh, chưa có chính quyền trong lòng đất nước. Nhưng chúng ta có lòng dân, nhân dân cả nước đang mong có sự đổi thay chế độ, và trào lưu thế giới đang có lợi cho ta. Hơn nữa nếu coi hợp tác chỉ là một hình thức của đấu tranh thì vấn đề đặt ra là ở chỗ: kẻ nào thông minh hơn, tài giỏi hơn thì sẽ lừa được kẻ thù và cưỡi lên lưng nó.

Trên đây là những suy nghĩ của chúng tôi về những vấn đề ông Tôn Thất Thiện đã nêu. Nếu những ý kiến của chúng tôi có những chỗ nào chưa thỏa đáng cũng mong được sự góp ý của tất cả các vị độc giả.

**Nguyễn Anh Tuấn
London, 8-1989**

Văn chuyện Hòa Giải Hòa Hợp Dân Tộc

Nguyễn Điều

Có thằng bạn thân, tinh thần chống cộng rất cao, nhưng tính nóng như Trương Phi đến nhà chơi, thấy mấy tờ báo Thông Luận nằm trên bàn, liền chộp hết mang về nhà đọc...! Đọc xong hẵn telephone vào buổi tối, công kích tôi một màn dữ dội...

Ở đầu dây điện thoại bên kia, hán hét:

- Mày "hợp tác" với nhóm chủ trương "Hòa Giải Hòa Hợp Dân Tộc" là mày phản bội anh em! Cộng sản mà mày "hòa giải hòa hợp" với chúng, dù dưới bất cứ hình thức nào, là kể như mày tự sát! Mày không nhớ vụ "hòa hợp hòa giải mày thành phần" hồi hiệp định Paris sao?

Tôi bình tĩnh trả lời:

- Nhớ chứ! Nhưng hồi đó và bây giờ, hai hoàn cảnh khác nhau!

Từ đầu dây bên kia, hán giận dữ... "pháo kích" vào lỗ tai tôi:

- Khác con khỉ khô! Tao không ngờ mày thay đổi lập trường kỳ quái như vậy! Nếu mày không giải thích một cách minh bạch, thì kể như từ nay về sau, tụi mình không thể gặp nhau nữa, và tao sẽ viết báo chửi mày, chửi đến chết tao mới thôi!...

Tôi biết hán đang "tăng nhiệt độ" liền nói:

- Thì chắc chắn là tao có bỗn phận phải cất nghĩa rành mạch cho mày rõ, nhưng hiện tại mày đang nổi nóng. Nếu mày còn những tràng công kích "liên thanh" nào, xin mày cứ cho bắn ra hết đi! Tao sẵn sàng nghe! Khi mày "nguội", tao mới từ từ cất nghĩa được!

Câu nói của tôi dường như đã làm cho hán "hạ hỏa"... Hán có vẻ ngập ngừng giây lát, rồi đồi giọng, vừa hàn hắt vừa hòa dịu:

- Thực sự, tao hết hiểu nổi mày! Tao biết mày hơn 30 năm nay. Hồi trước mày chống cộng hơn tao, chống cái quái thai "hòa hợp hòa giải dân tộc" trong hiệp định Paris, mạnh hơn tao, chống với bất cứ giá nào. Rồi bây giờ, bỗng mày hợp tác với nhóm chủ trương ngược lại, thử hỏi làm sao không chỉ trich?! Cũng may, mày là bạn thân, và tao biết rõ mày, biết rõ cả chuyện cha và anh mày đã bị Việt Cộng sát hại tàn nhẫn, chứ nếu không, tao sẽ thường mày bằng kẹo đồng, cóc thèm điện thoại phản đối cho mệt!

Tôi biết hán đến mấy câu đó là gửi "tối hậu thư", liền đáp:

- Bây giờ mày cho phép tao giải tỏa thắc mắc!?

Dầu dây bên kia hán thốt cộc lốc:

- Nói đi!

- Nay nhé! Hồi hiệp định Paris, chúng ta chống "hòa hợp hòa giải dân tộc", vì hai chữ "dân tộc" thuở đó đại diện cho một khối quần chúng thụ động, ngủ yên, đứng núi này trông núi nọ, thèm khát hòa bình, chối bỏ chiến tranh với bất cứ giá nào! Danh từ "dân tộc" thời hiệp định Paris không ám

chỉ một đại đa số quần chúng đang sôi sục chống cộng sản độc tài, chống lãnh đạo ngu xuẩn như bây giờ! Từ ngữ "dân tộc" trong chiêu bài "hòa hợp hòa giải dân tộc" thuộc hiệp định Paris lúc ấy, ai cũng biết chỉ gồm bọn cộng sản và bè lũ tay sai! Nhưng hiện tại, hai chữ DÂN TỘC đã và đang nói lên một sức mạnh khác, SỨC MẠNH của TOÀN DÂN, sức mạnh của toàn thể những người Việt Nam, dù ở môi trường chính trị nào, nhưng còn đặt quyền lợi của dân tộc, tổ quốc lên trên hết, và biết xót xa trước sự đau khổ tận cùng của dân tộc! Nếu ngày trước, sáu chữ "hòa hợp hòa giải dân tộc" là một chiêu bài đắc dụng cho cộng sản Hà Nội vui mừng lường gạt, xâm chiếm miền Nam, thì bây giờ, cũng sáu chữ "hòa giải hòa hợp dân tộc" ấy, lại là một mệnh lệnh của toàn dân Việt Nam sẽ lật đổ chúng! Ngày xưa cộng sản "được thế" để tuyên bố "hòa hợp hòa giải dân tộc" như một lợi khí bao nhiêu, thì ngày nay cộng sản Hà Nội phải thất thế trước sáu chữ "hòa giải hòa hợp dân tộc" ấy bấy nhiêu. Trước năm 1975, "hòa giải hòa hợp dân tộc" là một cục thịt đối với lũ cáo cộng sản, nhưng bây giờ nó là cục sắt, cộng sản nuốt không trôi, ôm không nổi!!! Cộng sản đang ngầm sợ phe dân tộc tung ra chính nghĩa ấy! Phong trào "hòa giải hòa hợp", nếu được xác nhận là một sách lược xứng đáng, và phát huy rộng rãi, thì cộng sản phản quốc lẩn tay sai ngoại bang sẽ bị loại ra khỏi cộng đồng dân tộc như một thứ rác rến, cặn bã! Khỏi cần đặt vấn đề chúng ta tránh hòa giải hòa hợp với chúng! Công cuộc "hòa giải hòa hợp dân tộc" trong lúc này là một công cuộc đồng thuận để làm "lộ thầy" bắt cứ những cá nhân hay đảng phái nào đã và đang phản bội dân tộc, kể cả những phần tử chống cộng mà làm tay sai cho ngoại bang cũng không thể đứng vào hàng ngũ dân tộc được, chứ chẳng riêng gì cộng sản Việt Nam phản quốc! **Hòa giải hòa hợp dân tộc thực sự** bây giờ chắc chắn **không phải là hợp tác với cộng sản** do "quốc tế" chỉ huy, mà là để hợp tác với bất cứ ai là người Việt Nam, trong nước lẫn ngoài nước, còn tấm lòng yêu quê hương, muốn bảo vệ dân tộc và xây dựng tổ quốc!!!...

Tôi đang phân tích đến đây... thì chợt nghe đầu dây điện thoại bên kia có tiếng thằng bạn tôi thở ra...

Đoạn hán ôn tồn nói:

- Mày lý luận nghe cũng tạm được! Nhưng phe mình quá rời rạc, có lượng mà chưa thấy phẩm, có chính nghĩa mà không có tổ chức chặt chẽ, chưa thống nhất... khi "hòa giải hòa hợp" với cộng sản gian manh mình sẽ bị chúng lùng đoạn, bị chúng nuốt chửng, bị chúng cầm đầu... thì đâu cũng hoàn vô đó!

Đến lượt tôi không giữ được bình tĩnh, tôi trả lời như thết vào ống điện thoại:

- Trời ơi, khổ quá! Sao mày cứ lẩn quẩn với cái ý nghĩ "Hẽ

hòa giải hòa hợp dân tộc là phải hợp tác với cộng sản"?! Càng lầm lẫn hơn nữa là cho rằng "hòa giải hòa hợp dân tộc" là sẽ "ngồi lại để thương thuyết với cộng sản"... rồi đâm ra hoang mang, băn khoăn là lực lượng mình còn yếu, rời rạc, chưa thống nhất,...v...lấy chi "cân sức" khi phải "nhập cuộc" với họ? Tao mạn phép nói với mày rằng: "Hòa giải hòa hợp dân tộc" bây giờ là một đòn chính trị, vừa đánh thẳng vào mặt bọn cộng sản bán nước Hà Nội, vừa mở ra cho quan thầy Nga của chúng một ngõ rút lui "danh dự", bỏ rơi cộng sản Việt Nam, theo kiểu "Việt Nam hóa chiến tranh" như Mỹ đã hành động trước đây! Bất cứ một cường quốc nào, khi thấy một nhà nước chư hầu ngu dốt kinh tế, sắp làm cho mình cháy túi, và chính mình lại đang ở trong tình trạng bất kham, cũng dùng sách lược "thôi! bây giờ tao phải đi, để mày tự quyết định lấy số phận, dàn xếp mọi xung đột giữa mày với dân tộc mày..."! Và ấy là một cách "Việt Nam hóa chiến tranh" lần thứ hai! Lần này tuy phe quân chúng chống chế độ không có thủ đô, không có quân đội như Việt Nam Cộng Hòa trước đây, nhưng phe quân chúng (dân tộc) có hơn một triệu người chống cộng tại hải ngoại, có hơn 50 triệu người trong nước phản đối bằng cách không phát triển kinh tế, không tinh nguyện sản xuất, và lúc nào cũng sẵn sàng bỏ nước ra đi để tố cáo tội ác chế độ! Hòa giải hòa hợp dân tộc trong một hoàn cảnh như thế chính là một cơ hội hữu hiệu của dân tộc ta. Ấy là cơ hội thích đáng của toàn thể con dân Việt Nam sau khi đã trải qua những kinh nghiệm, những đau khổ, những thử thách, những lầm lẫn, những lừa gạt, những thăng trầm..., họ đang có dịp để chọn lựa: chọn lựa trong quyết tâm, chọn lựa trong sản xuất, chọn lựa trong ăn năn, chọn lựa trong giác ngộ, chọn lựa trong sự nhìn nhận nhau cùng nỗi giống... nghĩa là chọn lựa qua tinh thần hòa giải hòa hợp dân tộc!!!

Hơn nữa, theo dõi những biến chuyển gần đây trong thế giới cộng sản, đồng bào Việt Nam ở hải ngoại cũng biết rằng: Nga không còn đủ sức bao thầu các chư hầu ngoại vi nữa! Nhất là chư hầu đang kiệt quệ kinh tế và hoàn toàn mất lòng dân như nhà nước cộng sản Việt Nam.

Mặt khác, ngân sách quốc phòng Nga hiện tại đã trở thành hiểm họa phá sản của nước này. Ngân sách ấy từ hơn 20 năm nay đã ép dân tộc Nga "thất lụng buộc bụng", nhưng hiện tại thì sự chịu đựng đã vượt khỏi lằn mức cuối cùng. Nếu Nga không kịp thời thay đổi chính sách, Nga sẽ bị bại liệt kinh tế, vô phương cứu chữa! Và đó chính là điều đã làm cho những giai cấp cầm đầu cộng sản Nga dù không muốn cởi mở cũng phải cởi mở, dù không muốn hòa dịu cũng phải hòa dịu. Hiện tượng perestroika và glasnost của Gorbachev dè ra chỉ là một hệ luận thích đáng không thể tránh được của nước họ. Hệ luận đó tự nó đã được chứng minh bằng sự đơn phương đề nghị tài giảm binh bị của Nga, bằng sự ký kết với Tây Đức gần đây một hiệp ước, trong đó có điều cam kết Nga sẽ không can thiệp vào nội bộ của bất cứ quốc gia nào. Và sự cam kết "không can thiệp vào nước khác" ấy chính là một cách tuyên bố gián tiếp Nga sẽ bỏ rơi những nhà nước chư hầu bá lực nằm ở ngoại vi chiến lược. Ngày xưa, Mỹ đã thất bại tại nghị trường ở chính nước họ, rồi bỏ rơi miền Nam Việt Nam, ngày nay Nga bị khủng hoảng kinh tế trong Liên Bang Xô Viết trầm trọng, thì có lẽ Nga sẽ bỏ rơi cộng sản Hà Nội một cách vô điều kiện... Chưa kể những biến cố vô cùng quan trọng có thể thúc đẩy Nga quay về lo chính quốc càng nhanh càng tối. Đó là thiên tai động đất (lớn nhất từ trước đến nay) tại Armenia, là nổ tàu ngầm nguyên tử ở biển Bắc, là bể ống dẫn ga không lò và cháy lò nguyên tử trong nước, là sự nỗi dậy của những dân tộc thiểu số gốc Hồi Giáo nằm trong Liên Bang Xô Viết đòi tự trị,...v...chưa kể sự rục rịch của những quốc gia cộng sản Đông Âu, vốn là những "phòng tuyến" của Nga, đòi áp dụng hệ thống kinh tế tự do!

Trước những khó khăn như thế, để quốc cộng sản Nga sớm muộn gì cũng bỏ rơi cộng sản Việt Nam! Và đối với dân tộc Việt Nam, sự "đánh bật" được một đế quốc ra khỏi lãnh thổ mình bằng cách này hay bằng cách khác là một nhiệm vụ chính. Do đó sách lược "hòa giải hòa hợp dân tộc" của toàn dân Việt Nam "đánh" đúng vào giai đoạn kinh tế đế quốc Nga đang suy sụp là một thượng pháp chứ không thể coi là một thế ba phải, hay hùa theo hiện tượng "cởi mở" hay "hòa dịu" của Gorbachev!...

Hắn nghe đến đây liền xen vào:

- Thôi được, cứ để rồi coi! Tao nghe mày "thuyết" xuôi quá, nhưng không biết những người chủ trương "hòa giải hòa hợp dân tộc" mà mày đang ủng hộ có làm nỗi chuyện đó không?!

Tôi biết hắn có ý gài tôi vào "trách nhiệm" ấy, vội nói:

- Thực sự, quyết tâm vận động "hòa giải hòa hợp dân tộc" là một công việc chung của toàn thể dân tộc Việt Nam, chứ đâu phải là việc riêng của một nhóm chủ trương nào! Ai dụng tâm "độc quyền" sách lược "hòa giải hòa hợp dân tộc", người ấy sẽ thất bại! Mặt khác, chủ trương "hòa giải hòa hợp dân tộc" cũng không có nghĩa là tự mình dẹp bỏ hay khuyển khích các tổ chức bạn mình dẹp bỏ những khả năng vũ trang! Vì khả năng vũ trang của một dân tộc luôn luôn phải có và rất đa dạng, như để giữ gìn an ninh trật tự, bảo vệ hòa bình, trừng trị những kẻ ngoan cố phản quốc v...v...! Do đó, ta có thể nói "hòa giải hòa hợp dân tộc" là một thế đấu tranh chính trị! Ai có đủ khả năng thành lập được một lực lượng vũ trang để chiến đấu với kẻ thù thì càng tốt. Ai không có khả năng ấy thì quay về sử dụng óc thông minh và trí khôn của mình để tìm cách chống lại kẻ thù! Và đã 14 năm qua... chúng ta vẫn trong đợi sự xuất hiện rồi lớn mạnh của một lực lượng quân sự đánh đổ nhà nước cộng sản Việt Nam, nhưng mỗi hy vọng càng ngày càng trở nên kém tương đối, nếu không muốn nói là rất ít khích lệ! Trong khi đó thì dân tộc ta mỗi ngày một khốn khổ, đau thương...! Viễn ảnh của một ngày toàn dân có thể thay đổi được chế độ chỉ sê có thể xảy ra khi đế quốc Nga rút lui, bỏ rơi Đảng Cộng Sản Việt Nam! Và tao tin chắc dân tộc Việt Nam đang nhẫn nại chờ đợi cái ngày quân Nga rút lui ấy! Rồi những gì phải làm, sau khi đế quốc Nga cuốn gói đi rồi, dân tộc chắc chắn phải làm, như tất cả những cuộc vượt qua khúc quanh lịch sử khác...! Nhưng trên bình diện quốc tế, sách lược "hòa giải hòa hợp dân tộc" vẫn phản ánh đúng bản chất hiếu hòa của dân tộc Việt Nam.

Dến đây, tôi dừng lời, và yêu cầu hắn:

- Như vậy mày chắc thông cảm cho những ý nghĩ của tao?!

Dầu dây điện thoại bên kia, thằng bạn tôi lại thở ra. Tôi biết tánh nó tuy rất nóng, nhưng nó rất bộc trực, và có bản chất dễ cảm thông, nên tôi yên lặng,... chờ lời phát biểu sau cùng của nó.

Chợt giọng nó... tỏ ra chua chát trong ống nghe..., nó trầm trọng thốt:

- Tui mình quả thật là những thằng con Việt Nam lưu vong bất đắc dĩ! Một ngày nhìn cộng sản nhận chìm quê hương xuống vực thẳm là một ngày tâm hồn chết đi! Nhưng có tâm huyết và kiến thức không chưa đủ! Lòng yêu nước khó có thể được chứng minh khi không gặp những yếu tố thuận lợi tối thiểu. Chúng ta chỉ còn hành động như quốc dân đang làm là "tùy cơ ứng biến" mà thôi!!!

Rồi hắn kết thúc cuộc đối thoại bằng một câu buồn buồn:

- Tao xin lỗi mày về những lời cay cú vừa qua!

Tôi nghe ở đầu dây bên kia hắn đã gác ống điện thoại, nên tôi cũng làm theo, nhưng trong thâm tâm, tôi cảm thấy phần nào được nhẹ nhõm vì không sợ thằng bạn thân nhất hiếu lầm.

*Nguyễn Diều
Paris 7/89*

Chiên cá và làm chính trị

Trần Thanh Hiệp

Có người hỏi : "Lão Tử nói "làm chính trị như chiên cá". Như vậy, phải chăng hễ ai chiên được cá, người đó làm được chính trị?". Hãy thử tìm giải đáp trong thời sự chính trị Việt Nam. Tư tưởng của những nhà hiền triết Á Đông thời xưa - thời "tiền luận lý" dưới mắt người phương tây thời nay - có một tầm tổng hợp rất cao, khác với kiến thức khoa học mà nội dung nặng về phân tích. Muốn thấu hiểu được sự liên hệ giữa "chính trị" với "chiên cá" đừng mất công tìm kiếm xem Lão Tử có giải thích vì sao lại ví việc làm chính trị với việc chiên cá. Mà phải tự thể nghiệm sâu sắc việc gần, việc nhỏ "chiên cá" để hiểu được việc xa, việc lớn "chính trị". Muốn chiên cá - dĩ nhiên chiên cho thật ngon - phải nắm vững một số vấn đề như cùi lứa, dụng cụ, cá, gia vị, độ nóng cần thiết để da vàng thịt thơm, xương cá tiết ra chất ngọt, v.v... Như làm chính trị phải biết ta biết địch, biết tiến biết thoái, biết công biết thủ, biết thực biết hư, nghĩa là phải biết trăm thứ đủ loại người và việc....

Từ đầu năm nay, một vấn đề chính trị, vấn đề "hòa giải", được đưa ra "xử lý" trước dư luận người Việt ở ngoài nước. Con cá "hòa giải" đã được mổ tay đầu bếp, mang râu đội mũ với bộ tịch trịnh trọng như bác sĩ vào phòng mổ (cho ra vẻ chính công, chính thống), bịt mặt, bao tay, đem ra "chiên". Họ đặt cá lên thớt, cá mè một lứa, cá đối bằng đầu, băm miếng trộn mắt đánh vẩy, chặt khúc và thả vào lửa. Không phải để chiên mà để thiêu rụi với ngón nghề ngang tầm với ngón nghề của những "anh hùng chiên cá".

Mấy tháng chiên xào "ma cây gạo, cù cáo cây đè" náo nhiệt nhưng "bất thành cá", tuy vậy không phải là công to. Trái lại vô hình trung việc đó đang đưa tới những khám phá tuyệt vời về người làm chính trị Việt Nam, về chính sự Việt Nam, chẳng khác gì vệ tinh Voyager 2 sau mười hai năm du hành trong vũ trụ, đang xáp tới hành tinh Neptune để nhìn tận mắt và gửi tin về trái đất. Quả vậy, việc xa tuy khó nhưng vẫn biết được (trái đất cách xa Neptune 4 tỷ rưỡi cây số), việc gần tuy dễ nhưng lại khó biết (trên đầu mình có bao nhiêu sợi tóc, dưới cầm mình có bao nhiêu sợi râu?). Nói cho ngay, không dễ dẫu gì mà dọn ngay được mâm cỗ "hòa giải" như ở Ba Lan. Vả lại, trong hiện tình chẳng có một người Việt Nam nào yên tâm muốn nhập cỗ "hòa giải" cả. Chỉ mới nói khai vị vài tuần đó thôi. Vậy mà lại là điều hay. Mọi người có dịp làm một cuộc tổng trắc nghiệm, xem gân cốt, lòng dạ đủ mặt anh hào. Ai ngay, ai gian, ai thức thời,

ai hủ lậu, ai tiêu lợi, ai đại thụ... Cuộc thử lửa còn tiếp diễn để sàng sảy, đai lọc. Trước ngày lâm sự tất sẽ còn có thêm nhiều khám phá mới.

Cuộc tập trận bất đắc dĩ "hòa giải" đã là cơ hội giúp cho một số "ngự sử", thiếu đắt dụng võ và đã chán cảnh múa gậy vườn hoang, lên võ đài ẩn danh, xưng danh mà lớn lối. Nhưng điều bỗn ịch đáng kể là nó đã giúp hiện hình được một số hiện tượng trước mắt và giúp mường tượng được những con đường dẫn tới tương lai.

Về mặt hiện tượng vẫn chỉ mới có hai thứ "hòa giải": "hòa giải kiều tiền chế" của cộng sản và "hòa giải kiều chết sống mặc bay" của các siêu cường, du nhập từ Hoa Thịnh Đốn - Mạc Tư Khoa.

Trong một môi trường quốc tế đang chuyển biến theo chiều hướng hòa dịu, trước những thúc bách phải tự tân để ra khỏi đói khổ, ngu dốt, lạc hậu của những chế độ cộng sản kẽ cả Liên Xô, đảng Cộng Sản Việt Nam vẫn phô bày nguyên vẹn thực chất cực quyền của một đảng lê-nin-nít trên tư tưởng và sít-ta-lin-nít trên hành động. Thái độ tuyệt đối bảo thủ đó phản ánh ý định rõ rệt của những người cộng sản Việt Nam, nhất quyết bám lấy nền chuyên chính mà họ đã công khai thiết lập dưới nhiều hình thức từ hơn 40 năm nay. Vì họ không thể đi ngược lại giáo điều của Lenin theo đó "*chuyên chính vô sản là một trong những nguyên lý bắt buộc cho tất cả các nước muốn thực hiện chủ nghĩa xã hội*". Như vậy đương nhiên "chuyên chính" không thể đi đôi với "hòa giải" và nếu có phải đặt vấn đề "hòa giải" thì nhất định vẫn lại là những thủ đoạn ngụy trang để duy trì chuyên chính trước sức ép của tình thế, như đã thấy những năm 45-46, 73-75. Có điều tình hình trong nước cũng như ngoài nước hiện nay không còn giống như hai lần trước, những người cộng sản Việt Nam đã bị dồn vào chân tường, đã thực sự phải đổi phò với đòi hỏi bức thiết của tình thế là phải bãi bỏ chuyên chính. Mất hết chỗ dựa trong nhân dân cũng như trên trường quốc tế, họ không hy vọng gì làm mưa làm gió như trước nữa mà chỉ ra sức kéo dài tình trạng lẩn tránh, hòng lật ngược tình thế, tìm cơ tự cứu.

Tưởng không cần phải viện dẫn những nghị quyết quanh quẩn của họ để chứng minh rằng họ không muốn "hòa giải". Dẫu cho có nghị quyết chấp nhận hòa giải chẳng nữa,

đó cũng không phải là đã có bảo đảm tin cậy được. Chỉ có một bảo đảm độc nhất, đó là phải bãi bỏ chuyên chính, trả lại chủ quyền đất nước cho nhân dân để nhân dân hành sự theo nguyên tắc dân chủ đa nguyên. Dĩ nhiên cộng sản Việt Nam không muốn thấy điều này, giống như những người cộng sản Ba Lan, Hung Gia Lợi trước đây đã không muốn thấy. Tương lai sẽ trả lời.

Thứ "hòa giải tiền chế" made in Hà Nội những năm 45-46, 73-75 đã và cũng vẫn không lường gạt được ai. Cộng sản lúng túng chưa đưa ra được một công thức "hòa giải" mới nào bởi vì họ vẫn không muốn hòa giải. Đừng tìm nơi cộng sản những ý định cũng như việc làm họ không có hay chưa có. Việc nên làm là ước lượng xem cộng sản sẽ cưỡng lại được "lô-gic" của lịch sử trong bao lâu nữa và còn bắt nhân dân trả thêm giá nào nữa về thời giờ, người và của.

Một thứ "hòa giải" thứ hai có cơ được thực hiện, không chừng được "áp đặt", tại Việt Nam, đó là công thức "chết sống mặc bay" mà các siêu cường thường hay ưa dùng. Như ở Angola, Nicaragua, Afghanistan, Cam Bốt, để thanh toán những vụ "xung đột địa phương". Đối với Việt Nam, các siêu cường chưa chính thức đưa ra giải pháp. Hay cũng có thể họ lại muốn diễn tả theo cách tu của những môn phái "võ ngôn tông", "mật tông" nên chưa ai "ngộ" được. Đại cương, khi các cường quốc muốn thôi tài trợ cho những cuộc xung đột vũ trang bèn sắp xếp hai bên tham chiến thương lượng hoặc trực tiếp hoặc qua trung gian người thứ ba với nhau để cùng nhau "hòa giải". Tuy trên danh nghĩa, các siêu cường coi việc này như vấn đề nội bộ của hai bên, nhưng trên thực tế họ có trăm phương nghìn kế để bức bách hai bên phải thực hiện ý muốn của họ. Nixon trao đổi văn thư với Nguyễn Văn Thiệu, Gorbachev điện thoại cho Rakowski, tuy ở vào những hoàn cảnh khác nhau nhưng tựa trung vẫn chỉ để bắt ép những người đối thoại phải "tuân lệnh". Như miền Nam Việt Nam đã phải tuân lệnh ký Hiệp Định Paris 1973.

Hiện nay khó mà khẳng định rằng quốc tế có ý định coi việc sắp xếp tình hình ở Việt Nam như một sự tiếp nối cuộc thương lượng trước đây tại Paris hay không. Nhiều người Mỹ từng có liên hệ với Việt Nam, với sự tiếp tay của một số giáo sư đại học, nhà báo, chính khách Mỹ, hai ba phen đặt vấn đề "xét lại" (re-think) hồ sơ Việt Nam. Một vài người Việt Nam chính thức tiếp xúc với nhà cầm quyền cộng sản Việt Nam, bàn chuyện "hòa giải" qua ngả đường kinh tế. Họ "thăm ván bán thuyền" cho chính họ hay họ là những "sứ giả bản xứ" của người Mỹ?

Dẫu sao, dù hai bên có đi tới được một thỏa thuận nào chăng nữa - điều không có gì chắc chắn - cũng đừng quên bài học đắt giá của hiệp định Paris 1973.

Nói tóm lại, không có sự nguy hiểm diện tiền như nhiều người đang lo sợ: Việt cộng sẽ không giở trò "hòa giải tiền chế" bởi lẽ rất giản dị rằng chẳng ai ngu dại làm tay sai giờ

thứ hai mươi lăm cho cộng sản cả. Nhưng điều mà nhiều người không hề lo lại là điều đáng lo. Đó là việc phản công, tạo cơ hội trên cơ sở một số điều kiện đang còn thuận lợi, để đẩy việt cộng vào thế phải từ bỏ chuyên chính và nhận chịu dân chủ đa nguyên. Điều này nếu chỉ nhìn tương lai bằng kính chiếu hậu thì nhất định không thấy được. Vì đặc tính của thời đại là quá khứ đi mau hơn hiện tại. Cho đến những ngày gần đây, vẫn có những "lý thuyết gia" một mực khẳng khăng rằng "muốn thay đổi một chế độ độc tài cộng sản thì chỉ có một giải pháp độc nhất là súng đạn". Điều đó đúng cho tới khi chưa có những biến chuyển mới đây ở Đông Âu và ở ngay cả Liên Xô là những nơi có thay đổi không cần súng đạn.

Phản công như thế nào? Việc chính trị tuy có lúc phải mang ra giữa chợ mà bàn nhưng có lúc lại chỉ nên xem xét nơi thư phòng. Muốn hy vọng thắng ít ra cũng phải biết cách đánh: "đánh thì không biết chỗ nào mà đỡ, đỡ thì không biết chỗ nào mà đánh". Đó là cách đánh chủ động mang tên gọi "hòa giải" bởi vì sẽ không bao giờ có hòa bình cho Việt Nam nếu không dứt bỏ được tận gốc cuộc nội chiến giai cấp đấu tranh do cộng sản dấy lên mà nghèo đói, ngu dốt, bất bình đẳng là động lực. Hòa giải trong thế phản công đó sẽ không chỉ là sự tin cậy vào lời ước của cộng sản vì cộng sản có bao giờ tôn trọng lời giao ước. Cũng không chỉ là sự trống chờ xóa bỏ hận thù. Làm sao cộng sản có thể xóa bỏ hận thù khi mà hơi thở, máu của con sinh vật đóa trang "đảng cộng sản" là hận thù giai cấp? Phải đặt cộng sản vào thế muối bội ước cũng không bội ước được, muối hận thù cũng không có điều kiện để hận thù nghĩa là phải áp đặt trên lương tâm cũng như thể xác người cộng sản một lực lượng chính trị vững mạnh, một tổ chức xã hội nghiêm mật, pháp trị và nhân ái, có khả năng giải quyết tốt đẹp và tiến bộ các vấn đề dân sinh.

Tất nhiên là con đường tới đó có thể còn xa, nhưng có bắt đầu đi mới có hy vọng tới. Hung-Gia-Lợi phải mất hơn ba mươi năm, Ba-Lan chỉ mất tám năm.

Việt Nam đã bắt đầu lên đường chưa? Di bằng cách nào cũng được nhưng phải đi, đừng lặn ngụp trong ao tù của ăn oán giang hồ, tiểu xảo chụp mũ, phỉ báng. Cũng may là tuy muộn màng nhưng còn hơn không, mới đây đã bắt đầu có những lời tâm huyết được giải bày để phân biệt phái trái!

Trở lại với câu hỏi về ý kiến của Lão Tử, ta có thể nói rằng làm chính trị tuy giống như chiên cá nhưng không phải là chiên cá! Vì chiên cá thì chỉ cần làm công việc trước mắt mà thôi, người chiên cá không cần biết số phận con cá chiên sau này sẽ ra sao! Còn làm chính trị thì phải làm thêm cả công việc của tương lai nữa. Lão Tử không nói rõ hơn nhưng ta phải hiểu ngầm rằng người chỉ biết chiên cá không phải là người đương nhiên biết làm chính trị.

Trần Thanh Hiệp

Ai thắng ai ?

Ý tưởng đa nguyên, xuất phát từ trong lân ngoài nước, đang đẩy tập đoàn lãnh đạo Đảng Cộng Sản Việt Nam vào thế bị động và bối rối rõ rệt. Chủ nghĩa đa nguyên ngày nay đang ở trên mõi và trong tim óc của mọi người và đang trở thành một căn bản đồng thuận dân tộc mới.

Trong bài diễn văn bế mạc hội nghị trung ương đảng lần thứ sáu Nguyễn Văn Linh phải lên tiếng khẳng định "chúng ta không chấp nhận chủ nghĩa đa nguyên". Ông Linh nhắc lại nhiều lần là ông ta chỉ biết có một thứ dân chủ (quái thai) đó là thứ dân chủ độc đảng và hăm dọa "mọi ý đồ hạ thấp hoặc vô hiệu hóa sự lãnh đạo của đảng, tạo ra những đối trọng chính trị với đảng trong xã hội nhất định phải bị ngăn chặn".

Như cảm thấy những lời nói của ông Linh chưa đủ cộc cằn, ngày 02-06 Trần Trọng Tân, Chủ tịch Ủy ban Tư tưởng và Văn hóa của đảng cộng sản còn viết thêm một bài khác dưới tựa đề "Vì sao chúng ta không chấp nhận chủ nghĩa đa nguyên". Bài viết này xứng đáng được đem làm thí dụ cho một bài luận văn lỗi trong một lớp trung học phổ thông. Sự kiện bài này được đăng đầu tiên trên tờ Đại Đoàn Kết cơ quan của Mặt Trận Tổ Quốc, tổ chức mà có lúc một vài người đã hy vọng sẽ bớt bù nhìn đi đôi chút để có thể làm một thứ đối trọng của đảng, đã chứng tỏ rằng cái Mặt Trận Tổ Quốc ấy trước sau vẫn chỉ là một ông phỗng đá, hay một thứ cõi đầu cho đảng mà thôi.

Ngoài việc nhai lại những lập luận đã cũ kỹ một cách đáng thương hại, bài báo của Trần Trọng Tân còn bộc lộ tâm địa hẹp hòi và trình độ thấp kém của một người đang giữ địa vị lý thuyết gia của đảng. Trần Trọng Tân tỏ ra kém hiểu một cách đáng sợ khi cho rằng chủ nghĩa đa nguyên ở các nước phương tây chẳng qua chỉ là một tình trạng bất bình thường do sự kiện không bến nào có đủ sức tiêu diệt bên kia mà ra. Trần Trọng Tân nhắc lại giai đoạn chính phủ Liên Hiệp năm 1945 và强调 trọng nhìn nhận đảng cộng sản đã "kiên quyết quét sạch" phe quốc gia khi tương quan lực lượng có lợi cho đảng cộng sản. Tân còn dùng những lời lẽ hạ cấp với những người mà đảng cộng sản đã bí mật sát hại. Tân nhắc lại "vụ Ôn Như Hầu" như một "tội ác ghê tởm". Nhưng "vụ Ôn Như Hầu" là gì? Đó là sự kiện phe quốc gia bắt cóc và thủ tiêu một số cán bộ cộng sản... Tổng cộng là bao nhiêu? Nhiều lắm là 15-20 người, so với hàng ngàn đảng viên Đại Việt và Việt Nam Quốc Dân Đảng đã bị hạ sát khi đảng cộng sản "kiên quyết quét sạch" phe quốc gia khi mà - như lời của Tân - "sự so sánh lực lượng đối bén đã đổi". Những người đã sống thời đó và có chút lương thiện đều phải nhìn nhận rằng những vụ bạo hành tại trường Ôn Như Hầu chỉ là những hành động trả đũa tuyệt vọng của phe quốc gia trước những khiêu khích dồn dập của phe cộng sản. Phe quốc gia lúc đó đã quá yếu và họ không dại gì mà gây hấn với phe cộng sản. Những sự kiện đáng buồn trên, đáng lẽ chính đảng cộng sản phải là người đầu tiên mong muốn đẩy vào đĩa vắng, thì lại do chính tay đầu sỏ lý luận của đảng tự ý khơi ra, và khơi ra một cách đầy thách thức.

Ban lãnh đạo đảng cộng sản đã có thái độ. Họ không muốn hàn gắn những đố vờ tính tham của một quá khứ đầy tang tóc. Họ không muốn có hòa giải dân tộc. Họ phủ nhận sinh hoạt chính trị đa nguyên. Trong khi mọi người Việt Nam đều muốn xóa bỏ những hận thù của thời đã qua và bắt tay nhau trong một cố gắng chung

Sinh hoạt chính trị đa nguyên tại Ba Lan

Tại Ba Lan tướng Jaruzelski đã được bầu tổng thống với một đa số rất tương đối (vốn vẹn một phiếu). Điều này bắt buộc vị tổng thống mới phải làm nhiều nhượng bộ cho công đoàn Solidarnosc. Tổng thống Jaruzelski đã đề nghị dành các ghế bộ trưởng đặc trách kinh tế cho phe đối lập. Nhưng Lech Walesa, lãnh tụ Solidarnosc, theo lời cố vấn của giáo sư Geremek, đã từ chối và đưa ra đòi hỏi "tất cả hay không có gì cả": toàn bộ chính phủ phải ở trong tay phe đối lập chứ không tham dự một chính phủ liên hiệp.

Sau khi tổng bí thư đảng cộng sản Ba Lan không đủ uy tín để thành lập chính phủ, tổng thống Jaruzelski bắt buộc phải trao quyền cho Solidarnosc. Với sự ủng hộ của hai đảng vệ tinh của đảng cộng sản Ba Lan (đảng Nông Dân và đảng Dân Chủ), Solidarnosc đã đề cử Tadeusz Mazowiecki nắm vai thủ tướng và được quốc hội chấp thuận với đa số tuyệt đối. Tuy nhiên, chính phủ tương lai của Ba Lan sẽ là một chính phủ liên hiệp, với hai bộ quốc phòng và nội vụ dành cho đảng cộng sản, và có thể cả bộ ngoại giao và tài chính.

Hội nghị Paris về Cam Bốt và chính sách mới của Mỹ

Hội nghị Paris để giải quyết vấn đề Cam Bốt đã diễn ra tại hội trường Kléber Paris, quy tụ

bốn lực lượng Campuchia và tất cả các nước không nhiều thì ít dính dáng đến xứ này. Vấn đề nan giải là sự có mặt của các thành phần Khmer đỏ trong chính phủ liên hiệp tương lai. Các trưởng phái đoàn, sau một vài ngày họp đầu tháng 8-89, đã đi nghỉ hè, để lại cho các ủy ban chuyên môn làm việc.

Ngày 30-08-89, sau khi họp lại, ngoại trưởng Pháp Roland Dumas, đồng chủ tịch hội nghị với ngoại trưởng Indonesia Ali Alatas, tuyên bố: "Còn quá sớm để đi đến một thỏa hiệp". Hội nghị đã thất bại và chiến tranh tại Campuchia vẫn tiếp tục.

Theo các nhà bình luận tây phương, có lẽ đa số các phái đoàn tham dự hội nghị cũng không thực tình muốn đi đến một thỏa hiệp vì những tính toán chính trị riêng tư.

Trong khi đó, thượng viện Mỹ đã biểu quyết một tu chính án cho phép tổng thống Bush được yêu cầu quốc hội Mỹ cấp viện trợ cho các lực lượng không cộng sản tại Campuchia. Thượng nghị sĩ dân chủ tiểu bang Virginia Charles Robb cho biết rằng ngân quỹ viện trợ này có thể lên đến 4,6 tỷ đô-la.

Cựu tù nhân cải tạo sẽ đi Mỹ nếu họ muốn

Theo nguồn tin Reuter và AFP, Việt Nam và Hoa Kỳ đã đi đến thỏa ước cho phép các cựu tù nhân cải tạo chỉ vì lý do đã thuộc thành phần quân nhân cộng sản Việt Nam Cộng Hòa trước đây, được phép định cư bên Mỹ cùng với gia đình nếu họ muốn. Dợt đầu sẽ có 3.000

để xây dựng một nước Việt Nam mới dưới một thể chế dân chủ đa nguyên dành chỗ đứng và tiếng nói ngang nhau cho mọi người và cho mỗi người.

Đây là một trận tuyến mới. Sự phân biệt quốc gia cộng sản ngày nay không còn ý nghĩa nữa. Biên giới thực sự của cuộc đấu tranh ngày hôm nay là biên giới giữa những người muôn một dân tộc hòa hợp trong một thể chế dân chủ đa nguyên và những người tham quyền cố vị cố bám lấy cái quái thai chế độ độc tài đảng trị.

Câu hỏi ai thắng ai ngày nay được đặt ra cho trận chiến này.

Nguyễn Văn Huy

người và gia đình qua Mỹ vào ba tháng cuối năm nay. Tổng số người thuộc "diện" này là 27.000 theo danh sách của Mỹ, nếu kể cả gia đình thì ước lượng khoảng 100.000. Theo Hà Nội thì con số này có thể lên đến 400.000. Chương trình định cư này sẽ kéo dài trên 5 năm.

Theo lời tuyên bố của ông Robert Funseth, trưởng phái đoàn thương thuyết Mỹ, "đây là một thỏa ước lịch sử, thành quả của 7 năm thương thuyết của nền ngoại giao Hoa Kỳ". Điều kiện mà Hà Nội đặt ra là Hoa Kỳ phải cam kết cấm những người Việt Nam này có những hoạt động chống chính quyền Hà Nội. Mỹ đã chấp nhận điều kiện này để làm mát mè nhà cầm quyền cộng sản Việt Nam. Ai cũng thừa biết rằng ở xứ Mỹ chỉ có những hoạt động chính trị thân cộng sản hoặc làm lợi cho cộng sản là bị cáo buộc, hiến pháp Mỹ không ngăn cấm những hoạt động chính trị theo những xu hướng khác. Nếu ngăn cấm những hoạt động chính trị chống cộng sản, chính phủ Mỹ sẽ bị Tối Cao Pháp Viện tố cáo là vi phạm hiến pháp. Sau 5 năm sống trên đất Mỹ, những người Việt Nam tị nạn có thể xin vào quốc tịch Mỹ, và với tính cách công dân Mỹ, họ có đầy đủ quyền như mọi công dân Mỹ khác, không thể có chuyện ngăn cấm họ có những sinh hoạt chính trị.

Xôn xao vì Danh, Lợi...

Một tổ chức chưa từng được biết tới và mang một cái tên rất dài là Phong Trào Dân Tộc Xây Dựng Dân Chủ Và Phú Cường Cho Việt Nam đã hội họp tại Paris với ông Nguyễn Cơ Thạch, phó thủ tướng kiêm bộ trưởng ngoại giao chính quyền Hà nội, hai lần trong những ngày 21 và 24-6-1989.

Theo bản tin của sứ quán Hà nội tại Paris, Nguyễn Cơ Thạch chỉ coi đó là một cuộc tiếp xúc với một phái đoàn Việt kiều có

nhiệt tâm muốn đóng góp vào việc xây dựng lại đất nước, chứ không coi đó là cuộc hội kiến giữa chính quyền cộng sản và một tổ chức chính trị.

Trong tuyên ngôn thành lập, cũng như trong bản thông cáo của họ về các cuộc gặp gỡ này, PTDTXDDCVPCCVN cũng không coi họ là một tổ chức chính trị đối lập. Họ chỉ kêu gọi mọi người hãy xóa bỏ mọi dị đồng để xây dựng đất nước và thịnh nguyễn nhà cầm quyền cộng sản (mà họ nhìn nhận là chính quyền của mọi người Việt Nam) hãy thực thi dân chủ, hòa hợp hòa giải dân tộc.

PTDTXDDCVPCCVN do ông Nguyễn Huy Lợi làm chủ tịch. Nhưng nhân vật chính của các cuộc gặp gỡ này là ông Nguyễn Ngọc Danh. Ông Lợi là một cựu đại tá quân lực Việt Nam Cộng Hòa, trước đây là tùy viên quân sự phái đoàn Việt Nam Cộng Hòa tại Hội nghị Paris. Ông có nhiều liên hệ với ngành tình báo và hiện nay vẫn còn giao thiệp với một số viên chức Mỹ.

Ông Nguyễn Ngọc Danh là một tu sĩ Phật giáo hoàn tục, sinh sống tại Pháp từ 1973 và từ trước vẫn ủng hộ chính quyền cộng sản. Ông hành nghề châm cứu và có vợ là một bác sĩ.

Từ hồi đầu năm 1989, ông Danh đi lại nhiều lần về Việt nam cùng với ông Lâm Văn Quang, một doanh nhân Việt nam tại Mỹ, và một người Pháp với mục đích chính thức là kinh doanh. Họ thành lập một công ty lấy tên là SODEP do người Pháp làm Chủ tịch Tổng giám đốc để dự định đầu tư tại Việt nam. Công ty SODEP có gắng thành lập một Ngân hàng Giao thông và một Ngân hàng Phát Triển Nông Nghiệp nhưng cả hai dự án này đều bế tắc và (theo tin riêng của Thông luận) có lẽ sẽ không tiến hành nữa. Hiện tại ở Sài Gòn họ chỉ còn một cơ sở nhỏ làm đá mài.

Chính bên lề những hoạt động kinh doanh này mà ông Danh đã liên lạc với chính quyền cộng

sản và dàn xếp cuộc gặp gỡ. Nhóm của hai ông Danh, Lợi đã được thành lập một cách vội và để có một danh xưng khi gặp Nguyễn Cơ Thạch. Họ đã được sự tham gia của vài người khác trong đó có ông Vương Văn Đông (một cựu trung tá quân lực Việt Nam Cộng Hòa đã từng chủ mưu cuộc đảo chính 11-11-1960 và đang định cư tại Pháp) và ông Lê Hữu Liêm, một cựu luật sư.

Các văn bản và tài liệu của nhóm Danh, Lợi chứng tỏ họ không có lực lượng mà cũng không có đường lối nào rõ rệt ngoài ý kiến mơ hồ là hợp tác với chính quyền cộng sản để thúc đẩy dân chủ hóa.

Một chuyện ngộ nghĩnh trong buổi gặp gỡ đầu tiên ngày 21-6 là sự hiện diện của ông Nguyễn Xuân Phong bên cạnh Nguyễn Cơ Thạch. Sự kiện này làm báo chí Việt ngữ bàn tán rất nhiều. Ông Nguyễn Xuân Phong đã làm bộ trưởng liên tục trong 10 năm dưới chính thể Việt Nam Cộng Hòa cho đến ngày 30-4-75 và cũng là cựu Trưởng phái đoàn Việt nam trong cuộc thương thuyết tại Paris. Ông Phong đã bị bắt đi học tập cải tạo trong 6 năm và đã được chính quyền cộng sản cho di Pháp năm 1982 nhưng bị giữ lại khi phi cơ sập cất cánh và chỉ được cho đi vào cuối năm 1988. Ông Phong đi lại Việt Nam thường xuyên để cố vấn cho các công ty muốn đầu tư vào Việt nam.

Theo ông Phong, ngày 21-6 ông tới Sứ quán gặp Nguyễn Cơ Thạch để giải quyết một số thủ tục liên hệ đến công ty Renault Véhicules Industriels mà ông là đại diện tại Việt nam và được Nguyễn Cơ Thạch cho biết có một phái đoàn Việt kiều đến tiếp kiến và rủ ông Phong cùng vào. Sau đó ông Phong cho biết chỉ vào phòng họp để xem có gặp ai quen không thì tình cờ gặp ông Lợi, tùy viên quân sự của Phái đoàn mà ông điều khiển ngày xưa.

Thêm một vụ khủng bố tại Mỹ

Ông Đoàn Văn Toại, một trong những người gây nhiều sôi nổi nhất trong cộng đồng người Việt tại Mỹ vừa bị mưu sát hôm thứ bảy 19-08-1989 tại Fresno, California, hồi 9 giờ sáng khi ông đi lấy lại chiếc xe mà ông đã giao để sửa chữa. Một chiếc xe hơi trên đó có hai người A Đông đã dừng lại để hỏi thăm đường và đã nổ súng. Ông Toại bị trúng bốn viên đạn. Nạn nhân được đưa vào bệnh viện cấp cứu, thương thế rất trầm trọng.

Đoàn Văn Toại nổi tiếng là một sinh viên xuống đường phản chiến trong những năm cuối thập niên 60. Năm 1968, sau khi Huỳnh Tân Mầm và một số đồng chí bị bắt và đày ra Côn Đảo vì bị kết án là cộng sản năm vùng (sự kiện này sau 1975 được xác nhận là đúng), Đoàn Văn Toại trở thành quyền chủ tịch Tổng Hội Sinh Viên Sài Gòn và tiếp tục đấu tranh ủng hộ lập trường phản chiến. Năm 1969 ông được một số phong trào phản chiến tại Mỹ mời qua thuyết trình tại các trường đại học.

Kể từ năm 1970 trở đi, Đoàn Văn Toại ít hoạt động chính trị và trở thành phó giám đốc một chi nhánh ngân hàng cho tới 30-4-1975.

Những ngày kế tiếp 30-4-1975, ông Toại tỏ ra hăng say ủng hộ chính quyền cộng sản. Nhưng ngay sau đó khi nhóm Huỳnh Tân Mầm từ Côn Đảo về họ đã tố cáo ông Toại là làm chỉ điểm cho chính quyền VNCH và bắt giam ông. Nhờ vợ (con gái nhạc sĩ Võ Đức Tuyết) có quốc tịch Pháp, Đoàn Văn Toại được phóng thích và cho đi Pháp năm 1977. Một năm sau ông rời Pháp qua Mỹ lập nghiệp và định cư tại Fresno. Trong thời gian sống ở Pháp ông Toại có xuất bản cuốn Le goulag vietnamien được nhiều người biết đến và được dịch ra tiếng

Anh. Sang Mỹ ông có viết chung với David Chanoff cuốn Portrait of the enemy.

Từ hai năm nay, sau một thời gian im lặng, ông Toại gây nhiều sôi nổi vì thành lập ra Viện Vận Động Dân Chủ với sự đỡ đầu của một số nhân vật Mỹ chủ trương thân thiện với đảng cộng sản Việt nam để đòi hỏi dân chủ hóa. Lập trường của ông Toại đã gặp phải sự chống đối mạnh mẽ trong cộng đồng người Việt hải ngoại. Nhiều bài bình luận đã đả kích ông rất gay gắt.

Cuộc đời cũng như hoạt động của ông Đoàn Văn Toại có nhiều chỗ khó hiểu và có nhiều dấu hỏi không thuận lợi cho ông. Lập trường của ông Toại thật ra chẳng có gì đáng bàn tới, ngoại trừ việc ông vận động để yêu cầu Hoa Kỳ thiết lập bang giao với Hà Nội, một việc làm vừa vỗ ịch vừa vô duyên. Người ta có thể có những lý do rất chính đáng để không chấp nhận ông Toại, những vận động của ông và những điều ông phát biểu. Mặc dù vậy khung bối là điều cần phải lên án gắt gao và tucus khắc.

Hiện nay còn quá sớm để biết động cơ nào đã đưa đến vụ mưu sát này. Nhưng nếu đó là động cơ chính trị, và nhất là nếu đó lại là hành động của những người tự nhận chống cộng, thì phải thẳng thắn mà nói rằng đây là một việc làm của những kẻ vừa hèn nhát vừa dàn đòn.

Cộng đồng người Việt hải ngoại, nhất là cộng đồng người Việt tại Mỹ, cần phải có thái độ dứt khoát với bọn khủng bố. Chúng ta là những người đã bỏ nước ra đi để phản đối một chế độ dùng bạo lực với những người không cùng chính kiến, hơn ai hết chúng ta phải là những nhân chứng của tự do phát biểu.

Tệ hơn một tội ác, đây cũng là một chuyện ngu xuẩn và tai hại. Nó hạ phẩm cách của người Việt hải ngoại và công hiến cho lập trường của Đoàn Văn Toại một tầm quan trọng và một cảm tình mà đáng lẽ ra lập trường này không có.

Bất mãn bùng nổ tại Đà Lạt

Hội nghị các cấp giám đốc cơ quan xí nghiệp tại Đà-lạt, do trường đại học Đà Lat phối hợp với Câu Lạc Bộ Giám Đốc Thành Phố Hồ Chí Minh tổ chức đã gần như trở thành một cuộc biểu tình phản đối đảng và nhà nước cộng sản Việt Nam.

Gần 500 giám đốc, mà đại đa số là những đảng viên kỳ cựu của đảng cộng sản Việt Nam, đã tham dự cuộc họp mặt có một không hai này, diễn ra tại Đà Lat trong khoảng một tuần lễ từ 23 đến 29-7-1989.

Trong suốt cuộc hội nghị, người ta không hề thấy một tham dự viên nào phát biểu thuận lợi cho đảng và nhà nước cộng sản cả. Nhiều người đã lên diễn đàn tố cáo chính sách vô trách nhiệm của đảng, họ cho hay nhân viên của họ đã không được trả lương từ 6,7 tháng nay và vẫn chưa có hy vọng gì sắp được lãnh lương cả, anh em công nhân viên đã chịu đựng quá những gì họ có thể chịu đựng nổi.

Một giám đốc, với gần 50 tuổi đảng, đã đặt ra vấn đề vai trò của đảng cộng sản Việt Nam và hét lớn trước hội nghị là liệu đảng cộng sản có còn tư cách để lãnh đạo đất nước nữa hay không.

Một giám đốc khác đã thẳng thắn đặt lại vấn đề khả năng lãnh đạo. Theo ông lãnh đạo đất nước trong thế giới ngày hôm nay đòi hỏi một trình độ văn hóa cao trong khi các thành viên của Bộ Chính Trị và Trung Ương Đảng phần lớn chỉ có trình độ tiểu học. Ông yêu cầu các cấp lãnh đạo đảng rút kết luận cần có.

Trong những cuộc trao đổi bên lề hội nghị, nhiều người khác đã thẳng thắn đòi xét lại chủ nghĩa xã hội. Một người nói hiện nay tại Việt nam đi đâu người ta cũng nghe nói chủ nghĩa xã hội nhưng thực ra chẳng ai hiểu chủ nghĩa xã hội là gì cả.

Chủ nghĩa xã hội vì vậy chỉ là một cái cúm vô lý cho đất nước. Một số người vừa đặt vấn đề chủ nghĩa xã hội vừa tố cáo sự kém cỏi của đảng. Theo họ, cái gọi là chủ nghĩa xã hội tại Việt Nam thực ra chỉ là một thứ chủ nghĩa xã hội của thời chiến, của giai đoạn đấu tranh khung bối và phá hoại chứ không liên quan gì tới cái chủ nghĩa xã hội bình thường cả. Ngày nay, ngay cả Liên Xô cũng đã xét lại chủ nghĩa xã hội thì có lý do gì Việt nam phải ôm chặt lấy cái chủ nghĩa xã hội méo mó đó.

Cuộc hội thảo đã biến thành một thứ tòa án nhân dân đối với đảng và nhà nước cộng sản mặc dầu đại bộ phận tham dự viên là những người vừa kiên trì với đảng vừa được đảng ưu đãi.

Ba người phát biểu ôn hòa nhất trong hội nghị là ba nhân vật của miền nam trước đây.

Tiến sĩ Nguyễn Xuân Oánh, cựu phó thủ tướng Việt Nam Cộng Hòa dưới thời Nguyễn Khánh, trong một bài thuyết trình dài gần hai giờ, đã nêu lên những tắc nghẽn của cách quản lý kinh tế bao cấp hiện nay, ông cũng tỏ ý than phiền rằng tất cả những khuyến cáo và đề nghị của ông không có hiệu quả nào.

Tiến sĩ Phó Bá Long, cựu khoa trưởng Trường Chính Trị Kinh Doanh Viện Đại học Đà Lạt trước đây, đã đọc một bài thuyết trình giống hệt như một bài giảng về khoa quản trị học.

Ông Nguyễn Xuân Phong, cựu tổng trưởng nhiều bộ trong chính phủ Việt Nam Cộng Hòa, cựu trưởng phái đoàn Việt Nam Cộng Hòa tại hội nghị Paris và đã từng ném mùi cài tạo sáu năm, thuyết trình về cách quản trị các xí nghiệp quốc doanh tại các nước tư bản. Theo ông, ngay cả các xí nghiệp quốc doanh cũng phải chịu luật thị trường,

nghĩa là các xí nghiệp phải có tự trị, phải có lời và nếu không có lời thì cũng phải đóng cửa như các xí nghiệp tư.

Các cuộc trao đổi tại hội nghị này cũng cho thấy ngân sách của nhà nước cộng sản Việt

Nam dành gần 40% cho quốc phòng, 30% dùng để tài trợ các xí nghiệp quốc doanh yếu kém và chỉ còn 30% cho tất cả những gì còn lại.

Lùi một bước để tiến hai bước

Thế nào là tiến, thế nào là lùi? Chính sách của đảng cộng sản hiện nay có thể gọi là "tiến một bước để lùi hai bước" hay "lùi một bước để tiến hai bước" tùy theo góc đứng của mỗi người.

Nguyễn Văn Linh kể như đã mất hết ảnh hưởng và chỉ còn là một chiếc bóng mờ. Chính ông Linh đã làm tiêu tan cái huyền thoại canh tân của ông khi, sau đại hội tháng 3-89 của trung ương đảng, ông đọc một bài diễn văn cực kỳ phản động. Phe của ông Linh cũng yếu đi rất nhiều, Võ Văn Kiệt càng ngày càng mất uy tín. Phe Lê Đức Thọ hoàn toàn thắng thế và đang dần dần thay thế những phần tử mà họ coi là thiếu nghiêm chỉnh trong đường lối.

Phe ông Thọ cho hay phe họ không bảo thủ hơn phe Linh, Kiệt, nhưng muốn "cởi mở trong trật tự". Và vì cần có trật tự mà chính sách của đảng cộng sản trong những ngày sắp tới sẽ cứng rắn và bưng bít trở lại và một cuộc thanh trùng nội bộ rộng lớn sẽ diễn ra để loại trừ những phần tử tham ô ra khỏi đảng. Khi tình thế đã ổn định lúc đó sẽ có những biện pháp cởi mở rất táo bạo và rất bất ngờ.

Như vậy là lùi một bước để se tiến hai bước. Nhưng như vậy cũng có nghĩa là đảng cộng sản sẽ làm những nhượng bộ lớn hơn trong tương lai, kể cả chấp nhận dân chủ đa nguyên.

Cũng vẫn theo giả thuyết này (mà nhiều dấu hiệu đang chứng tỏ là có thể xảy ra), bộ chính trị và ban bí thư trung ương đảng sẽ thay đổi lớn và tổng bí thư sẽ là một nhân vật rất mới.

Ai đây? Nhiều người nói tới Trần Xuân Bách, một số người khác nói đến Nguyễn Đức Tâm. Nhưng những nhân vật này

TIN TỨC... THỜI SỰ... TIN TỨC

chẳng có gì là mới cả. Lần đầu tiên người ta được nghe nói tới Cao Sĩ Kiếm hiện là thống đốc ngân hàng quốc gia. Ông Kiếm năm nay 47 tuổi nguyên là bí thư tỉnh Thái Bình và được những khách ngoại quốc từng tiếp xúc với ông coi là cởi mở và ôn hòa. Tuy nhiên với chính sách tiền tệ khắc nghiệt hiện nay ông cũng là một trong những người bị ta thán nhất và chưa chắc gì ông sẽ giữ được chức đến ngày đại hội tới.

Đảng cộng sản cũng đã quá yếu và quá ưng thõi để có thể thanh lọc và lành mạnh hóa được như ý đồ của phe ông Tho.

Điều chắc chắn là sắp có biến động lớn.

Hà Nội sắp đòi hiến pháp

Theo thông cáo bế mạc ngày 30-06-89 của Quốc hội Cộng Sản Hà Nội thì hiến pháp của chế độ cộng sản sẽ được sửa đổi. Một ủy ban gồm 28 người đã được thành lập để soạn thảo lại hiến pháp.

Trong khi chờ đợi Quốc Hội Hà Nội đã làm một tu chính quan trọng là sửa đổi điều 57. Trước đây điều này chỉ nói một cách mơ hồ là các công dân từ 21 tuổi trở lên "có thể" được bầu vào Quốc hội. Trên thực tế danh sách ứng cử viên do đảng Cộng Sản quyết định và ai muốn ra ứng cử đều phải do đảng hoặc tổ chức bù nhìn Mặt Trận Tổ Quốc đề nghị.

Nay điều 57 nói rõ rệt là mọi công dân Việt Nam trên 21 tuổi, bất luận thời gian cư trú trên lãnh thổ là bao nhiêu, và bất luận thuộc thành phần nào đều có quyền ứng cử vào Quốc hội và các hội đồng nhân dân địa phương.

Nếu điều này được áp dụng thực sự thì quả là một thay đổi lớn trong chiều hướng tốt.

Món nợ của Liên Xô

Lần đầu tiên chính phủ Liên Xô công bố chính thức số nợ

nước ngoài của họ. Liên Xô nhận nhận đã vay các nước tư bản 54,4 tỷ đô-la Mỹ.

Dự tính thu nhập ngoại tệ của Liên Xô sẽ vào khoảng 16 tỷ rúp (tương đương với 25,6 tỷ đô-la Mỹ) cho năm 1989.

Theo thủ tướng Ryjkow, Liên Xô phải sử dụng 13,5 tỷ rúp để mua thực phẩm và nhu yếu phẩm từ các nước tư bản. Ông cho biết số tiền còn lại 2,5 tỷ rúp không đủ để trả các món nợ sẽ đáo hạn, vì cần đến 12 tỷ. Chính quyền Liên Xô cũng dự định sẽ mua chịu thêm ít nhất 16 tỷ đô-la thực phẩm để làm dịu bớt những bất mãn của dân chúng đang lên cao trong nước. Liên Xô chỉ mới bắt đầu mắc nợ từ vài năm nay nhưng món nợ của Liên Xô đã tăng rất nhanh. Cuối năm 1989, Liên Xô sẽ nợ trên 70 tỷ đô-la Mỹ.

Cắt giảm ngoại vien và ngân sách quốc phòng là điều mà Liên Xô sẽ phải làm tức khắc nếu muốn chính sách đổi mới của Gorbachev còn tiếp tục. Các chính quyền cộng sản mà ngân sách phần lớn dựa vào viện trợ của Liên Xô như Cuba, Việt Nam, Nicaragua... đang sống những ngày rất bấp bênh.

Món nợ của Việt Nam

Nếu cộng tất cả những món nợ mà chính quyền cộng sản Việt Nam đã vay thì món nợ của Việt Nam có thể lên tới 30 tỷ đô-la Mỹ. Một số các nước xã hội chủ nghĩa đã xóa bỏ đi nhiều khoản nợ và nhà nước cộng sản Việt Nam cũng đã khấu trừ nhiều khoản tiền rất lớn trên lợi tức của các công nhân Việt Nam di lao động tại các nước xã hội chủ nghĩa để trả nợ nên con số đã giảm đi nhiều.

Hiện nay số nợ nước ngoài của Việt Nam được ước lượng vào khoảng 8,5 tỷ đô-la Mỹ, trong đó có 2,5 tỷ đô-la là nợ vay của các nước tư bản. Tiền lãi các món nợ cho năm 1988, theo một nguồn tin riêng, lên tới 120 triệu đô-la Mỹ. Pháp đã trả

giúp Việt Nam 80 triệu và chính quyền cộng sản đã bỏ ra 40 triệu để thanh toán phần còn lại. Vì trả được dịch vụ nợ nên Việt Nam hiện được Ngân Hàng Thế Giới và Quỹ Tiền Tệ Quốc Tế coi là có thể chấp nhận được. Nên nhắc lại là tháng 2-1985, Quỹ Tiền Tệ Quốc Tế đã gạch tên Việt Nam khỏi danh sách các nước có thể vay tiền vì không có khả năng hoàn trả.

Mặt khác, sự kiện giá cả ổn định từ gần 6 tháng qua tại Việt Nam được hai định chế tiền tệ nói trên coi là khả quan. Giá sinh hoạt đã chỉ tăng trung bình 4% mỗi tháng trong các tháng vừa qua.

RVI đầu tư vào VN

Tháng 6/1989 vừa qua, công ty Renault Véhicules Industriels (RVI) đã quyết định thử thời vận tại Việt Nam.

RVI sẽ cung cấp 100 xe buýt tân trang cho Công ty Xe Khách Thành Phố Sài Gòn và 20 xe buýt tân trang khác cho một công ty xe chuyên chở công cộng sẽ được thành lập tại Hà Nội. Chính quyền cộng sản Việt Nam muốn RVI nắm đa số vốn của các công ty này và nắm quyền quản lý. Nhưng RVI vẫn còn lưỡng lự.

RVI là một chi nhánh của công ty quốc doanh sản xuất xe hơi Renault của Pháp. RVI đã lỗ nặng trong nhiều năm liền và chính sự lỗ lũ này đã làm cho Renault khốn đốn và tuột dốc từ địa vị công ty xe hơi lớn nhất châu Âu xuống hàng thứ năm. Ngay tại Pháp, Renault cũng chỉ còn đứng hàng thứ nhì sau Peugeot.

Từ hai năm nay, sau nhiều đợt sa thải nhân viên và giảm thiểu hoạt động, RVI đã lồi trở lại. Năm 1987, RVI lời 198 triệu quan, năm 1988, RVI lời gần 1 tỷ quan pháp.

Học trò đánh thầy

Ngày 08-08-1989 Tòa An Nhân Dân huyện Thủ Đức đã

hợp để xử Nguyễn Thạch Anh, ngay tại trường phổ thông cơ sở Hoàng Diệu, nơi Anh đã hành hung thầy giáo Võ Văn Hoành.

Vụ này rất khó tưởng tượng. Ngày 10-05-89, Nguyễn Thạch Anh ngang nhiên đi vào trường và hỏi "thằng Hoành đâu?", một giáo viên trả lời không biết liền bị Nguyễn Thạch Anh đấm đá túi bụi, sau đó Anh vào lục hồ sơ trường, thấy giáo viên Hoành vẫn còn làm hiệu phó bèn đi lục lọi. Khi Anh đi vào phòng ông Hoành đang ăn nắp, ông này quá sợ nên đã liều mạng nhảy từ lầu hai xuống sân trường bị gãy xương sống nằm bất tỉnh. Anh bèn chạy theo cầm cục đá định đập cho ông Hoành chết luôn. Vợ ông Hoành, cũng là giáo viên trường phải quì xuống lạy Anh mới tha mạng cho ông Hoành. Nhìn ông Hoành nằm bất tỉnh Anh cười và nói nhiều lần "ân đèn oán trả nghe Hoành". Công an được gọi nhưng không đến. Khi xe đến chở thầy Hoành vào nhà thương cấp cứu, Anh hiên ngang nhảy lên ngồi bên tài xế vào nhà thương và đợi xem bệnh trạng của Hoành ra sao. Khi được biết ông Hoành không chết Anh cười mà nói "thằng này chẳng bao lâu sẽ hết bệnh, còn tôi ít nhất cũng ba năm tù". Rồi Anh đợi cho công an đến bắt.

Tòa xử Nguyễn Thạch Anh hai năm tù và bồi thường cho nạn nhân 600.000 đồng.

Vụ này có nhiều điểm khó hiểu, báo chí cộng sản rất chi tiết sự kiện nhưng lại không nói rõ án oán giữa Nguyễn Thạch Anh và giáo viên Võ Văn Hoành là gì và sâu đậm đến độ nào để 8 năm sau khi ra khỏi trường Nguyễn Thạch Anh còn tìm đến trường để đòi giết ông Võ Văn Hoành. Báo chí cộng sản cũng không nói rõ thân thế Nguyễn Thạch Anh mặc dù kể rất tỉ mỉ những chi tiết khác.

Nên biết trong mỗi trường chế độ cộng sản đều đặt những giáo viên có trách nhiệm trông coi về mặt tư tưởng, có vai trò nhồi sọ đầu độc trẻ em thay vì

giáo dục. Những báo cáo của họ có thể có ảnh hưởng lớn đến tương lai của học sinh.

Vụ này dĩ nhiên là gợi lên sự thương cảm đối với giáo chức trong nước. Họ làm một việc tối quan trọng cho tương lai đất nước, chỉ được trả lương rẻ mạt mà còn bị hành hung. Không ai có thể chấp nhận tình trạng đánh thầy dù bất cứ lý do nào.

Mặc khác, các giáo viên sẽ được sự ủng hộ mãnh liệt tuyệt đối của mọi người, nếu đồng thời với những đòi hỏi chính đáng về an ninh và lương bổng họ đòi hỏi một cái gì còn chính đáng hơn nhiều, đó là bảo vệ thế giá của nghề thầy giáo. Nói một cách khác, nếu họ đòi trực xuất những tên công an trá hình đội lốt giáo viên, và đòi các sách giáo khoa phải là sách để truyền bá sự hiểu biết chứ không phải là sách để đầu độc tuổi trẻ.

Bầu cử tự do đầu tiên tại Hungary

Trong một cuộc tuyển cử phân bộ (élection partielle) vào ngày 22-07-89, phe đối lập Hung đã thắng ứng cử viên của đảng cộng sản Hung ngay vòng đầu. Đây là cuộc bầu cử hoàn toàn tự do đầu tiên từ 42 năm nay tại Hungary. Thành quả cho phép người ta tiên đoán là đảng cộng sản Hung sẽ hoàn toàn thất bại trong cuộc bầu cử toàn quốc sẽ được tổ chức vào năm 1990. Thủ tướng Noklos Nemeth đã tuyên bố là đảng cộng sản Hung phải có những nhượng bộ thỏa đáng nếu bị thiêu sống trong cuộc tổng tuyển cử sắp tới.

Để khuyến khích chính sách cải mới tại Hungary mà không động chạm nhiều đến Liên Xô, tổng thống Bush, trong chuyến viếng thăm chính thức vào ngày 13-07-89, đã tuyên bố sẽ viện trợ cho xứ này 25 triệu đô-la để phát triển các xí nghiệp tư và 5 triệu để bảo vệ môi sinh.

Tổng thống Mitterrand hoặc thủ tướng Rocard thăm Việt Nam?

Bộ ngoại giao Pháp gần đây đã tuyên bố là sau những chuyến viếng thăm chính thức của các bộ trưởng canh nông Nallet, bộ trưởng đặc trách nhân quyền Kouchner, bộ trưởng đặc trách phát triển tiếng Pháp Decaux, đến lượt bộ trưởng ngoại giao Dumass sẽ chính thức viếng thăm Việt Nam vào tháng 12 tới đây. Quai d'Orsay (bộ ngoại giao Pháp) còn cho biết là nếu Việt Nam rút quân ra khỏi Campuchia vào cuối tháng 9 tới như đã hứa và nếu Quỹ Tiền tệ Quốc tế (FMI) chấp nhận bảo trợ cho chính sách "lành mạnh hóa kinh tế" cho Việt Nam thì sẽ có những chuyện mới lạ xảy ra. Người ta tự hỏi đó là những chuyện gì? Thủ tướng Rocard hay tổng thống Mitterrand sẽ thăm Việt Nam chăng?

Được biết tại cuộc hội nghị các nước nói tiếng Pháp tổ chức vào tháng 5-89 tại Dakar, phái đoàn chính phủ Hà Nội do phó chủ tịch nhà nước cầm đầu đã chính thức mời tổng thống Mitterrand thăm Việt Nam. Tháng 6 vừa rồi, nhân chuyến qua Pháp sau khi tham dự hội nghị Genève về người tị nạn, ngoại trưởng Nguyễn Cơ Thạch khi được tổng thống Mitterrand tiếp kiến đã lập lại lời mời này. Cả trong hai lần mời, chính phủ Pháp vẫn chưa có thái độ dứt khoát và đã trả lời "hãy chờ xem".

Pháp đã thất bại trong chính sách đầu tư và hợp tác với các nước châu Phi. Các nước miền nam sa mạc Sahara đi vào con đường phá sản (trên 600 tỷ franc tiền nợ của các xứ này, Pháp lãnh 100 tỷ), và không có khả năng để trả ngay cả tiền lời các món nợ đó. Tại hội nghị Dakar, tổng thống Mitterrand đã tuyên bố xóa nợ của các xứ này đối với công quỹ Pháp. Trong khi đó

các nhà lãnh đạo phung phí hàng trăm triệu tiền Pháp viện trợ để thỏa mãn chứng bệnh "cuồng danh" (folie des grandeurs) như xây dựng đền thờ Hồi Giáo tại Maroc, nhà thờ Notre Dame de la Paix (khoảng 800 triệu quan Pháp) tại Côte d'Ivoire.

Nước Pháp thay đổi chính sách và chuyển hướng về vùng Đông Nam Á, nhất là vị thế của Pháp tại vùng này rất kém. Về mặt trao đổi thương mại, Pháp còn đứng sau cả Ý tại các nước như Thái Lan, Singapore, Malaysia và Indonesia.

Pháp muốn trở lại Việt Nam, đặt cơ sở để làm bàn đạp cho chính sách phát triển ảnh hưởng tại vùng Nam Thái Bình Dương. Bộ kinh tế tài chính Pháp đã cố vấn đặc lực trong việc soạn thảo bộ luật đầu tư của Hà Nội. Hãng Cegos (một hãng tư chuyên cố vấn về quản trị và tổ chức) đã đứng ra thảo kế hoạch lành mạnh hóa kinh tế cho Việt Nam. Trong chuyến viếng thăm của bộ trưởng đặc trách phát triển tiếng Pháp, vấn đề mở một trường trung học Pháp đã được đề cập đến.

Phát triển ảnh hưởng và làm ăn tại Việt Nam là quyền của chính phủ và các công ty Pháp. Còn chúng ta, những người Việt Nam yêu chuộng tự do, cũng có quyền và có bản phận yêu cầu những người có truyền thống cách mạng, cha đẻ của bản Tuyên Ngôn Nhân Quyền, dùng ảnh hưởng của mình để làm cho nhân quyền được tôn trọng tại Việt Nam, nhất là quyền bình đẳng của mọi người được tham gia vào việc nước. Chính tổng thống Mitterrand đã tuyên bố trong buổi lễ kỷ niệm Ngày Nhân Quyền tại Paris: "Im lặng là đồng lõa với kẻ đàn áp" (Le silence est synonyme de complicité avec l'opresseur).

Chúng ta long trọng yêu cầu chính phủ Pháp không được có thái độ im lặng đồng lõa và hành động theo đúng lời tuyên bố của vị nguyên thủ quốc gia.

Đổi lập đầu tiên tại Liên Xô

Một nhóm dân biểu Liên Xô, vào khoảng 200 người, quy tụ chung quanh bốn lãnh tụ, trong đó có hai khuôn mặt nổi tiếng là Eltsin và Sakharov, đã thành lập một nhóm chính trị được gọi là cấp tiến, trong khuôn khổ chính sách perestroika, để thúc đẩy chính sách này được mạnh mẽ. Tổ chức này được xem là mầm mống cho một đảng chính trị đổi mới với đảng Cộng sản Liên Xô, trong một tương lai không xa có thể sẽ tranh quyền với đảng Cộng sản theo khuôn mẫu của phong trào đổi mới Ba Lan.

Trên bình diện xã hội, vào trung tuần tháng 7, hàng trăm ngàn công nhân các hầm mỏ đã đình công. Đây là cuộc đình công vĩ đại nhất tại Liên Xô từ năm 1917. Vào ngày 01-08, đến phiên các công nhân hỏa xa đình công. Ngoài những đòi hỏi tự nhiên như tăng lương, các công nhân này đòi phải lập các nghiệp đoàn tự do, theo kiểu Solidarnosc tại Ba Lan.

Lý do sâu xa của đòi hỏi này là các công nhân cảm thấy bị đe dọa vì các nghiệp đoàn quốc doanh không còn đủ khả năng để bảo vệ họ trước những thay đổi to lớn do chính sách cải tổ cơ cấu gây ra: một nền kinh tế hàng hóa, dựa trên khả năng và năng suất, sẽ gây những xáo trộn về lương bổng và những nguy cơ thất nghiệp. Do đó, sự thành hình những nghiệp đoàn tự do có khả năng là lối thoát duy nhất cho công nhân.

Những cuộc đình công làm cho các nhà lãnh đạo Liên Xô vô cùng lo lắng, vì nếu không giải quyết sớm, sẽ bùng nổ thành những cuộc nổi loạn. Một sự đàn áp dã man theo kiểu Trung Quốc tại Thiên An Môn là một giải pháp quá đắt, ngoài ra tại Liên Xô không có những tổ chức như Solidarnosc hoặc giáo hội như tại Ba Lan để tiếp sức cuộc khủng hoảng tinh thần của xã hội Liên Xô.

Thư Độc Giả

Thưa Quý Ông,

Đọc báo chí hải ngoại, tôi theo dõi hoạt động chính trị và văn hóa của quý ông. Tôi hoàn toàn ủng hộ quan điểm của quý ông về con đường hòa giải và hòa hợp dân tộc. Tôi tự nhận là một người có đủ điều kiện và đủ tư cách để nói lên lòng ủng hộ quan điểm chiến lược chính trị của quý ông.

Theo dõi chính sự để nhập cuộc, là sinh hoạt chính trị của đại chúng, là bản phận chung của người dân yêu nước. 'Nhập cuộc để làm gì?' là câu hỏi chính trị người cán bộ phải học để trả lời và hướng dẫn đại chúng. 'Làm chính trị như thế nào?' là suy tư chuyên môn của người chính khách, người lãnh tụ, người hào kiệt.

Tôi đã theo dõi chính sự, tôi đã hiên ngang nhập cuộc, tôi đã nhập cuộc đúng lúc. Một sáng thứ bảy cuối năm 1972, từ tiệm phở Tàu Bay bước ra, tôi chợt bắt gặp đám người đi biểu tình. Tôi đọc nội dung truyền đơn và hiểu ngay: 'Đả đảo cộng sản xâm lăng miền Nam - Đả đảo thỏa hiệp ngưng bắn tại chỗ - Đả đảo hòa hợp hòa giải trả hình - Đả đảo chính phủ hòa hợp ba thành phần...'. Tôi xin người trưởng toán cho tôi đi theo (...) đến công trường trước tòa Đô Chánh Sài Gòn. Tôi quan sát đoàn người theo nhau tiến vào địa điểm. Di bộ, đi xe ngựa, xe lam, có đoàn từ Hồ Nai Biên Hòa đi xe vận tải, xe be, đoàn từ Trung Chánh đến bằng xe đò dẫn đầu là hai máy cày. Đoàn Bình Đông và Bình An đến trễ nhất... Mở đầu cuộc mít-tinh có chào cờ, quốc ca, mặc niệm. Trong khoảng hơn tám ngàn người tham dự, phần đông là dân cư ngoại ô Sài Gòn và vùng phụ cận, tôi cố gắng tìm một khuôn mặt chính khách, một khuôn mặt trí thức của Sài Gòn, tôi không thấy! Tôi chỉ thấy đám dân mặc mạc chất phác, ăn mặc lam lũ, chen lấn vào là các phóng viên trong và ngoài nước. Tôi phải đưa tầm nhìn ra xa hơn, tôi thấy những bộ cõm-lê, những chiếc cà-vạt, những gọng kính vàng, những cái điếu bip bên vỉa hè hay thấp thoáng sau khung cửa kính. Còn bọn người quần áo quý phái sang trọng nữa đứng trong tiền đường rạp Rex, đứng ở cửa ngõ Eden, đứng ở lối vào thương xá Tax, khoảng cách còn đủ để họ đọc biển ngữ viết gì, để họ nghe tuyên ngôn nói gì. Nhưng lòng yêu nước của bọn người này không đủ mạnh, hay bọn người này đã có một quan điểm khác, bọn người này đã không đứng xuống mặt đường nhập cuộc. Họ chọn đóng vai khách hàng quan, họ đứng bên lề đường lịch sử. (...)

Thưa quý ông, 17 năm trước tôi xin nhập vào đám người biểu tình, tôi hô khẩu hiệu hòa giải hòa hợp trả hình, tôi muốn biểu lộ ý chí chống lại bọn người cộng sản nhảy bô vào nhà tôi. Bấy giờ tôi ủng hộ quan điểm chính trị hòa giải hòa hợp dân tộc của quý ông là tôi cầu mong quý ông can đảm nhảy ngược vào nhà chúng nó. 17 năm trước, thành phần thứ ba ở Thượng Viện, ở Hạ Viện, ở dinh Hoa Lan (nhà riêng của ông Dương Văn Minh), ở ngôi chùa đường Sư Vạn Hạnh, thành phần thứ hai là cộng sản thật ở quanh Sài Gòn... chỉ một bước là chúng nhảy

qua hàng rào vào nhà tôi. Hôm nay quý ông định nhảy qua một đại dương, gạch đá, súng đạn dần chào quý ông tại các cửa khẩu. Có nhiều người yếu via lên tiếng ngăn cản quý ông là vì người ta lo sợ cho quý ông nhảy vào chỗ chết. Riêng tôi bền một lòng ủng hộ quý ông. Trong chỗ chết tìm đường sống, không vào hang cọp sao bắt được cọp con. (...) Nhiệt liệt hoan hô!!!

(...)

Thưa quý ông, tôi xin nghiêm chỉnh nhận định, đa số những lãnh tụ 'chống cộng tới chiều' ở hải ngoại, họ đã không biết nhập cuộc ở thời điểm nào cho đúng lúc. Có hai lý do, một là tại họ đã không để tâm theo dõi chính sự, hai là họ không có một tấm lòng nồng ấm vừa phải cho đất nước. Nhập cuộc đã không biết, nói chi đến nhập cuộc để làm những gì và nhập cuộc để làm chính trị như thế nào là một vấn đề quá cao chỉ dành cho một thiểu số. Chính trị làm như thế nào là để tài phái được thảo luận trong miếu đình rất mực nghiêm trang, tiếc rằng ở hải ngoại người ta đem chính trị bàn bạc trong nhà hàng ăn, trước một buổi dạ vũ. Quý ông đã nhận định làm như thế nào là phải, như thế nào là tốt, xin cứ đi tiếp tục con đường của mình, mặc dầu cuộc hành trình khá cô đơn, nhiều gai góc.

Thưa quý ông, thật ra người Việt hải ngoại cũng đang đỗ xô di tìm mẫu số chung cho cuộc hòa giải và hòa hợp dân tộc. Theo tôi tri nghiêm, khó có thể tìm ra mẫu số chung tiền chế. Hai thành phần dân tộc đang dằng co kình chống nhau trên đất nước ta. Một bên là đảng cộng sản nắm chặt chính quyền và cướp đi hết nhân quyền, bên kia là 60 triệu dân bị trị, bị bỏ đói, cố đổi lại quyền của người dân, đặc biệt là quyền tự do và quyền làm chủ. Cường độ kình chống giữa dân và đảng càng ngày càng trầm trọng vì đảng hoàn toàn bắt lực, không quản lý nổi việc nước, áp đặt sai lầm một chủ nghĩa và một học thuyết, gian dối và bội ước với dân quá nhiều... Đảng và dân cùng rơi vào vòng lẩn quẩn loanh quanh, nhân là quả, quả là nhân, vòng nhân quả quay tít. Nhưng trên thực tế, đảng chủ động, dân thụ động. Đảng trói buộc, dân chịu trói. Đảng là ông chủ, dân là đầy tớ... Hoa giải phải khởi đi từ đảng, cái của dân trả lại cho dân. Quý ông sẵn tay áo vận động cuộc hòa giải hòa hợp dân tộc, tôi hiểu quý ông chọn chỗ đứng trong lòng 60 triệu dân để nói chuyện phải trái với đảng. Hoan hô quý ông một lần nữa!!! Đảng trói buộc dân tramm nút liên hoàn, quý ông ra sức cởi trói được nút nào cho dân, tôi mừng nút ấy. Hoa giải hận thù lỏng, hòa hợp dân tộc đến sau. Tiết kiệm được xương máu, vân hội mới của đất nước khai mở là cách hành động của bậc tài trí hơn người.

Thưa quý ông, lịch sử thường có những khúc ngoặt bất ngờ. Người có duyên nợ với lịch sử khéo bước đúng chỗ ngoặt, một bước mà nên đăng hào kiệt trên đời. Mong lắm thay!

Cầu chúc quý ông thượng lộ nhiều may mắn.

Tản Viên Cù Sĩ (Houston, Texas, Hoa Kỳ)

Sở Tay

Quê hương của Lỗ Tấn

Hơn nửa thế kỷ trước, Lỗ Tấn nhận định về nước ông: "Trung Quốc không chịu thua ai điều gì hết, kể cả rệp, ăn mày, gái điếm". Không có nhà văn Trung Hoa nào hiểu Tàu như Lỗ Tấn, yêu Tàu như Lỗ Tấn, và cũng cự xử tàn tệ với người Tàu như Lỗ Tấn.

Lỗ Tấn coi xã hội phong kiến cũ của Tàu là một bọn ăn thịt người, giết hại lẫn nhau, hống hách đàn áp kẻ yếu, trân tráo nịnh bợ người trên. Hèn kém, ngu dốt, nhưng lúc nào cũng tự coi mình là "nhất thiên hạ".

Đến như anh chàng cùng đinh A Q, một thứ sản phẩm của xã hội ấy, chịu sự bóc lột đến tận xương tủy của bọn người giàu sang, quyền thế, nhưng A Q thấy mình "nhất thiên hạ" ở chỗ chịu nhặt, ở chỗ bị bóc lột, đánh đập, mà A Q vẫn đắc thắng:

"Nó đánh mình thì khác gì nó đánh bố nó!"

Thua kẻ mạnh nhưng A Q lại đi hèn hiếp kẻ yếu hơn mình. Phản ứng của A Q không phải là một thứ triết lý sống cao cả của con người trước bạo lực, hay một thái độ mềm dẻo của cây sậy để chống với gió to, nhưng là sự thuần thực của con người trước bạo quyền, bị sức ép của bạo quyền ấy trên thể xác và tinh thần, con người tự tái tạo một loại quyền hành thứ nhì trên lớp người yếu đuối hơn mình.

Lỗ Tấn mất đã 53 năm. Từ đó hai chế độ xã hội chủ nghĩa của Tàu và ta tranh nhau cái hồn Lỗ Tấn.

1981 là năm kỷ niệm 100 sinh nhật Lỗ Tấn. Nhà cầm quyền Trung Hoa làm giỗ lớn như giỗ bố giỗ mẹ họ vậy. Họ có lý, nhưng lý ấy không thoát khỏi vẻ bi hài: những yếu tố gần đây, những xe tăng, những họng súng giết người, tàn nhẫn và dã man "nhất thiên hạ", cho ta cái cảm giác họ cố tình quật mồ bố mẹ dậy để nhìn những gì đang xảy ra trên đất nước họ. Lỗ Tấn có ngòi dậy được cũng chỉ thấy cái quốc dân tính của nước ấy không có gì thay đổi, ông có thể tự hào về văn chương ông, nhưng ông biết nói gì thêm cho đất nước ông đây?

Xã hội chủ nghĩa nước ta cũng tranh giành Lỗ Tấn về cho mình, tự hào nước mình đi đúng đường lối từ mươi

năm nay, xỉ vả Trung Quốc không xứng đáng với linh hồn của Lỗ Tấn, không theo đúng đường lối Marx-Lenin. Nhìn qua thì có vẻ kỳ đấy, nhưng tình thật cũng lại có lý: dân tộc tính nước ta không khác Tàu là mấy, mà đường như có phần càng ngày càng giống Tàu ở chỗ tự cao tự đại, cho mình là "nhất thiên hạ", dĩ nhiên nhất cả về ngu dốt, nịnh bợ, đố kỵ, và ham ăn thịt lẫn nhau. (hai mươi năm qua, chuyện này chưa chán, vẫn có người hô hào phải đánh chết, phải tiêu diệt, phải phân thây... kẻ thù), đây nói về cả hai miền Nam Bắc.

Cầm quyền trong nước, bắt bớ, giam hãm, lấy lẽ phải của kẻ thắng đô hộ kẻ thua.

Người thoát ra ngoài cũng nung nấu căm thù, chờ ngày trở lại, "quật khởi", trả thù chung, làm lại từ đầu, nghĩa là lại chém giết... có khác gì như chưa đánh nhau, chưa trải qua hai mươi năm ác mộng, hoặc đã trải qua rồi mà chưa thấy chán?

Chúng ta giống người Tàu như thế, cần gì phải tranh giành Lỗ Tấn với người Tàu nữa?

Lỗ Tấn đã ở trong lòng người Việt, hiểu thấu tâm can người Việt, như Việt Nam là quê hương thứ hai của ông vậy.

Thụy Khuê

THÔNG LUẬN Nguyệt san Thông tin Nghị luận

Phát hành đầu tháng, mỗi năm 11 số
(tháng 7 và 8 chỉ ra một số)

Địa chỉ liên lạc:
Association VietNam Fraternité, 24 Square des Cottages
91200 ATHIS-MONS, FRANCE

Giá báo cho một năm: Âu Châu 100 FF hoặc tương đương
Nơi khác: 30 \$Mỹ, 40 \$Canada, 50 \$Úc hoặc tương đương
Báo chí phân phối theo đường bưu điện

Ngân phiếu hoặc chi phiếu xin đề
VIET NAM FRATERNITE
(xin đừng đề Thông Luận)

Quý vị ở ngoài nước Pháp xin dùng chi phiếu cá nhân (personal check) và ghi trực tiếp bản xứ (\$Mỹ,...)

Thông Luận
hoan nghênh mọi ý kiến đóng góp
mọi ủng hộ tài chánh
và cảm ơn quý vị có động đê phô biến nó